



# BỘ TIÊU CHUẨN EITI 2016

Ban Thư ký EITI Quốc tế  
23/02/2016

## **Bộ Tiêu chuẩn EITI**

© EITI 2016

Biên tập: Dyveke Rogan

Ấn phẩm này (ngoại trừ logo) có thể được xuất bản lại miễn phí dưới mọi hình thức nhưng vẫn phải đảm bảo tính chính xác của nguyên mẫu và không được sử dụng trong các trường hợp có thể gây hiểu lầm. Tài liệu cần ghi nhận bản quyền của EITI với tên và nguồn của ấn phẩm được nêu rõ ràng.

Bản quyền in ấn và thiết kế thuộc EITI.

Thiết kế (bản tiếng Anh):  
Alison Beanland

### **Ban Thư ký EITI Quốc tế**

Ruseløkkveien 26

0251 Oslo

Norway

Tel: +47 222 00 800

Website: [www.eiti.org](http://www.eiti.org)

E-mail: [secretariat@eiti.org](mailto:secretariat@eiti.org)

Bản dịch tiếng Việt do Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) thực hiện. Các lỗi, sai sót về mặt ngôn ngữ và nội dung tiếng Việt, nếu có, thuộc trách nhiệm của PanNature

Bản in tài liệu này có tại Văn phòng Trung tâm Con người và Thiên nhiên. Quý vị có thể tải bản điện tử của ấn phẩm này qua [www.nature.org.vn](http://www.nature.org.vn) (tiếng Việt) và [www.eiti.org](http://www.eiti.org) (tiếng Anh)



Hợp đồng & giấy phép

Sản xuất

Thu thuế

Phân bổ nguồn thu

Đóng góp  
kinh tế & xã hội

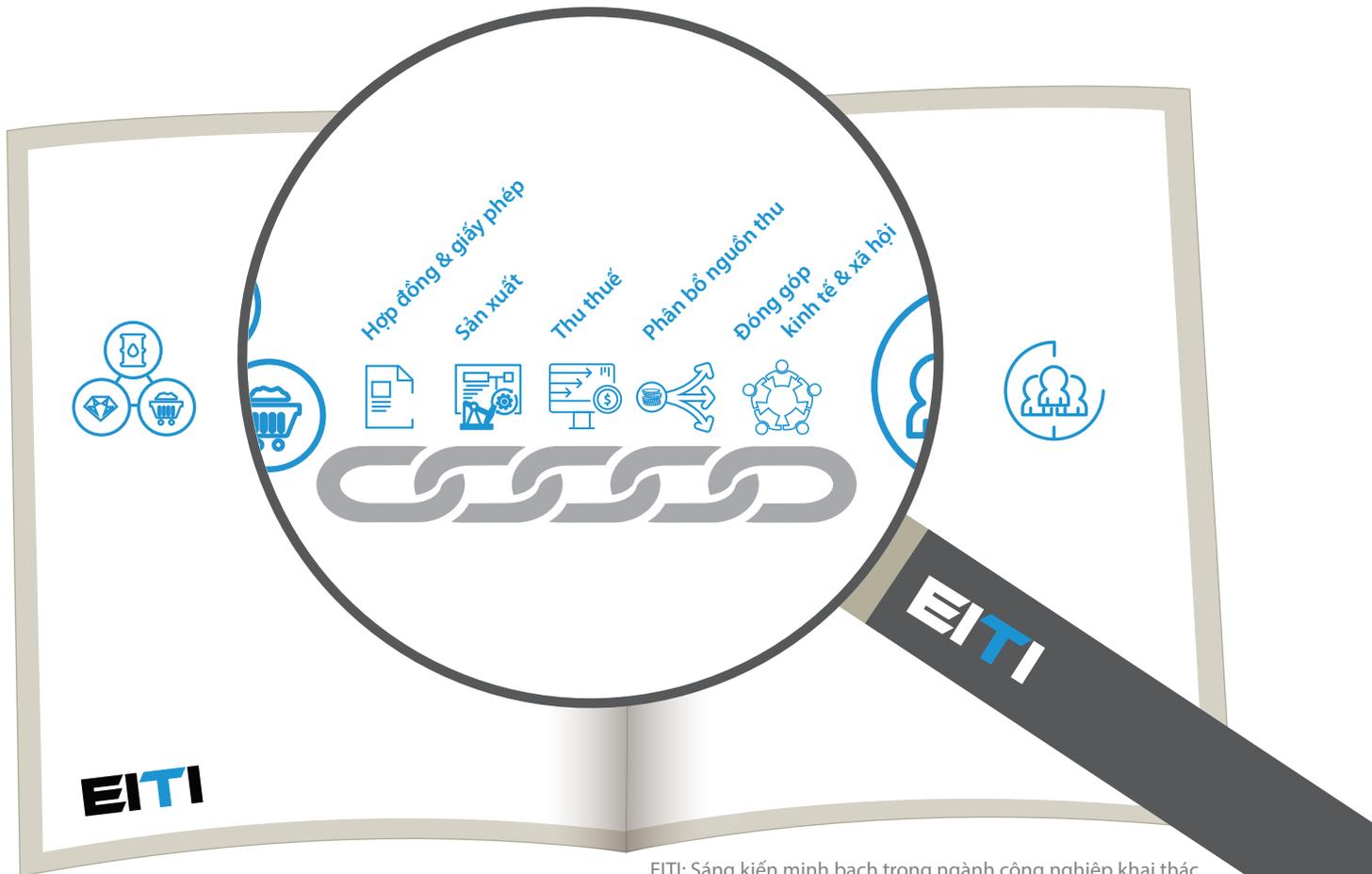


# BỘ TIÊU CHUẨN EITI 2016



# Tiến trình EITI:

Ghi nhận kết quả từ tài nguyên thiên nhiên



EITI: Sáng kiến minh bạch trong ngành công nghiệp khai thác

**1** Hội đồng các bên liên quan cấp quốc gia (bao gồm đại chính phủ, doanh nghiệp và xã hội dân sự) quyết định cách thức vận hành của tiến trình EITI tại quốc gia đó.



**2** Thông tin cơ bản về quản trị ngành công nghiệp khai thác được báo cáo hàng năm kèm theo các **khuyến nghị nhằm cải thiện công tác quản trị**.



**3** Thông tin được công bố rộng rãi để **thúc đẩy thảo luận công khai** và đảm bảo các khuyến nghị được cân nhắc thực thi.





# Mục lục

<b>Lời nói đầu</b>	<b>8</b>
<b>Giới thiệu</b>	<b>9</b>
<b>Phần I: Thực thi Bộ Tiêu chuẩn EITI</b>	<b>10</b>
<b>1 Các Nguyên tắc EITI</b>	<b>10</b>
<b>2 Đăng ký EITI</b>	<b>11</b>
<b>3 Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI</b>	<b>12</b>
1. Giám sát của Hội đồng các bên liên quan	13
2. Khung pháp lý và thể chế, bao gồm sự phân bổ các hợp đồng và giấy phép	17
3. Thăm dò và khai thác	22
4. Thu các khoản thu	22
5. Phân bổ nguồn thu	26
6. Chi phí kinh tế và xã hội	28
7. Kết quả và tác động	29
8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia	<b>32</b>
8.1 Thực thi có sự điều chỉnh	32
8.2 Các thời hạn báo cáo EITI	32
8.3 Các thời hạn thẩm định EITI và hệ quả	32
8.4 Các thời hạn báo cáo tiến độ hàng năm	36
8.5 Gia hạn	36
8.6 Đình chỉ	36
8.7 Loại khỏi danh sách	37
8.8 Khiếu nại	38
<b>4 Tổng quan về Thẩm định</b>	<b>39</b>
<b>5 Quy ước: Sự tham gia của xã hội dân sự</b>	<b>41</b>
<b>6 Chính sách dữ liệu mở</b>	<b>45</b>
<b>Phần II: Quản trị và quản lý</b>	<b>47</b>
<b>7 Điều lệ Hiệp hội</b>	<b>48</b>
<b>8 Chính sách Công khai của EITI</b>	<b>57</b>
<b>9 Hướng dẫn hội viên EITI</b>	<b>58</b>
<b>10 Bộ Quy tắc ứng xử của Hiệp hội EITI</b>	<b>59</b>



Tôi bắt đầu chú ý đến vai trò Chủ tịch EITI từ khi đọc các Nguyên tắc của Sáng kiến này. Các nguyên tắc này ghi rằng nguồn lợi từ tài nguyên thiên nhiên của mỗi quốc gia phải phục vụ tất cả mọi người dân và để làm được điều đó cần phải có các tiêu chuẩn cao về minh bạch, trách nhiệm giải trình. Bộ Tiêu chuẩn này, hiện là phiên bản cập nhật lần thứ 5, cố gắng làm sâu sắc thêm mối liên hệ giữa các Nguyên tắc đó và sự vận hành của EITI.

Phiên bản 2016 tiếp tục phát triển tốt hơn Bộ Tiêu chuẩn. Thứ nhất, Bộ Tiêu chuẩn này khuyến khích các quốc gia tận dụng các hệ thống báo cáo sẵn có cho trình thu thập dữ liệu EITI, thay vì lập lại hoạt động này trong quá trình báo cáo EITI. Tôi tin rằng qua đó sẽ làm cho dữ liệu EITI thêm kịp thời, đáng tin cậy và dễ tiếp cận, đồng thời tiến trình EITI sẽ có hiệu quả chi phí và hiệu suất cao hơn.

Thứ hai, Bộ Tiêu chuẩn mới hướng đến xây dựng vị thế EITI là nền tảng cho sự tiến bộ trong việc nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với tất cả mọi khía cạnh của công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên, trong đó bao gồm minh bạch trong lĩnh vực thuế, thương mại hàng hóa và cấp phép. Phiên bản này còn có các yêu cầu mang tính đột phá về công bố thông tin liên quan đến chủ sở hữu lợi ích, đảm bảo rằng danh tính của chủ sở hữu thực sự đối với các công ty dầu mỏ, khai khoáng hoạt động ở các quốc gia thực hiện EITI sẽ được công khai. Chúng ta đều biết rất rõ rằng các công ty ẩn danh có thể góp phần làm gia tăng tham nhũng, rửa tiền và trốn thuế. Tôi hoan nghênh các quốc gia thực thi EITI đã cam kết giải quyết những thách thức này.

Việc xuất bản các báo cáo tự thân nó không phải là mục đích. Các Báo cáo EITI ngày càng mang nhiều khuyến nghị quan trọng về việc cải thiện các hệ thống thu thuế, các thủ tục đấu thầu cũng như các cải cách pháp lý và hành chính khác. Đây thường là các khía cạnh mà EITI có khả năng tác động nhiều nhất, do đó cần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo thông tin, các khuyến nghị chính sách nhằm cải thiện ngành công nghiệp khai thác được chia sẻ và sử dụng để công chúng có thể mở rộng các cuộc thảo luận.

Cuối cùng, sau nhiều vòng tham vấn và thí điểm, bộ Tiêu chuẩn này giới thiệu hệ thống Thẩm định mới nhằm ghi nhận tốt hơn các nỗ lực vượt các Yêu cầu EITI và đưa ra các biện pháp công bằng hơn với những quốc gia chưa đạt được mức độ tuân thủ như mong đợi.

Những thay đổi này được tiến hành thông qua đàm phán giữa nhiều bên có lợi ích liên quan khác nhau. Chúng tôi xin ghi nhận những đóng góp của Hội đồng Quản trị tiền nhiệm và Chủ tịch Clare Short trong tiến trình này. Với tư cách tân Chủ tịch, tôi mong muốn sẽ được làm việc với các quốc gia thành viên để thực hiện Bộ Tiêu chuẩn, góp phần để EITI giảm bớt quan liêu và gắn kết nhiều hơn với các hệ thống hiện hành của chính phủ; biến khuyến nghị trở thành cải cách; tăng chất lượng của thông tin và các thảo luận công khai.

**Fredrik Reinfeldt**, Chủ tịch Hội đồng Quản trị EITI  
23/02/2016

# Giới thiệu

Bộ Tiêu chuẩn EITI này gồm hai phần: phần một *Thực thi Bộ Tiêu chuẩn EITI*; và phần hai *Quản trị và quản lý*.

Phần một Thực thi Bộ Tiêu chuẩn EITI gồm:

- **Các Nguyên tắc EITI**, được tất cả các bên liên quan thống nhất vào năm 2003. Các Nguyên tắc này nêu ra những mục tiêu chung và các cam kết của tất cả các bên liên quan.
- **Các Yêu cầu EITI**, phải được các quốc gia thực thi EITI tôn trọng. Đã có một số chỉnh sửa nhỏ so với các yêu cầu của Bộ Tiêu chuẩn EITI năm 2013 để làm rõ những điểm chưa rõ và những điểm chưa nhất quán. Thêm vào đó, các yêu cầu này đã được cấu trúc lại và hiện được trình bày theo chuỗi giá trị của ngành công nghiệp khai thác. Cuối cùng, có thêm một phần là **sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia**, trong đó vạch ra các khung thời gian mà các quốc gia thực thi phải bám sát và hệ quả của việc không tuân thủ các Yêu cầu EITI.
- **Tổng quan về Thẩm định**. Thẩm định cung cấp cho các bên liên quan đánh giá khách quan, công bằng về quá trình thực hiện EITI ở một quốc gia so với các yêu cầu của Bộ Tiêu chuẩn EITI. Thủ tục Thẩm định đã được sửa đổi, kết hợp giữa thu thập dữ liệu và tham vấn các bên liên quan do Ban thư ký quốc tế EITI thực hiện, sau đó được xem xét bởi một thẩm định viên độc lập do Hội đồng Quản trị chỉ định. Hướng dẫn Thẩm định, là tài liệu hướng dẫn cho Hội đồng Quản trị EITI trong việc đánh giá các yêu cầu EITI, được thông qua lần đầu tiên vào năm 2006. Tài liệu này đã được cập nhật nhằm phản ánh những thay đổi của Bộ Tiêu chuẩn.
- Quy ước **“Sự tham gia của xã hội dân sự”**, được Hội đồng Quản trị EITI thông qua vào ngày 01/01/2015.
- **Chính sách công khai của EITI**, được Hội đồng Quản trị EITI thông qua vào ngày 09/12/2015.

Phần hai *Quản trị và quản lý* gồm giới thiệu ngắn về cách thức tổ chức của EITI. Tiếp đó là các Điều lệ Hiệp hội, nói về việc quản trị Hiệp hội các thành viên EITI. Tiếp sau đó là Chính sách Công khai của EITI mà Hội đồng Quản trị EITI đã thông qua năm 2013. Cuối cùng là Hướng dẫn cho thành viên và Bộ Quy tắc ứng xử của EITI.

Năm 2003, một nhóm gồm nhiều quốc gia, các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự đã tham dự Hội nghị tại Lancaster House ở London do Chính phủ Anh tổ chức. Họ đã đồng thuận ra một Tuyên bố về các Nguyên tắc để tăng cường minh bạch các khoản thu và chi trả của ngành công nghiệp khai thác. Các nguyên tắc này sau đó được gọi là các Nguyên tắc EITI và là nền tảng của EITI ngày nay.

### HỘP 1 CÁC NGUYÊN TẮC EITI

- 1** Chúng tôi tin rằng việc sử dụng hiệu quả nguồn lợi tài nguyên thiên nhiên là một động cơ quan trọng cho tăng trưởng kinh tế bền vững, góp phần giảm nghèo và phát triển bền vững. Thiếu sự quản lý đúng đắn sẽ tạo ra các ảnh hưởng tiêu cực về kinh tế và xã hội.
- 2** Chúng tôi khẳng định việc quản lý nguồn lợi tài nguyên thiên nhiên vì lợi ích của người dân thuộc về trách nhiệm của các chính phủ có chủ quyền khi theo đuổi các mục tiêu phát triển đất nước mình.
- 3** Chúng tôi nhận thấy rằng lợi ích của việc khai thác tài nguyên là những nguồn thu lâu dài và có thể chịu ảnh hưởng sâu sắc của biến động giá cả.
- 4** Chúng tôi nhận thấy rằng sự hiểu biết của công chúng về các khoản thu và chi của chính phủ theo thời gian có thể thúc đẩy các thảo luận công khai và giúp đưa ra những cân nhắc lựa chọn hợp lý và thực tế để phát triển bền vững.
- 5** Chúng tôi nhấn mạnh tầm quan trọng của minh bạch ở các chính phủ và các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp khai thác và sự cần thiết phải cải thiện quản lý tài chính công và trách nhiệm giải trình.
- 6** Chúng tôi nhận thấy rằng thành quả của minh bạch hóa phải được đặt trong bối cảnh tôn trọng các bản hợp đồng và pháp luật.
- 7** Chúng tôi nhận thấy minh bạch tài chính có thể cải thiện môi trường đầu tư trong nước cũng như đầu tư trực tiếp nước ngoài.
- 8** Chúng tôi tin tưởng vào nguyên tắc và việc thực hiện trách nhiệm giải trình của chính phủ về việc quản lý các dòng thu và chi tiêu công với tất cả người dân.
- 9** Chúng tôi cam kết khuyến khích những tiêu chuẩn cao về minh bạch và trách nhiệm giải trình trong cộng đồng, các hoạt động của chính phủ và trong kinh doanh.
- 10** Chúng tôi tin rằng nhìn chung cần có một cách tiếp cận nhất quán và khả thi đối với việc công bố các khoản thu và nộp, đồng thời phải đơn giản cho việc thực hiện và áp dụng.
- 11** Chúng tôi tin rằng việc công bố các khoản nộp tại mỗi quốc gia nên được thực hiện bởi tất cả các doanh nghiệp đang khai thác tài nguyên tại quốc gia đó.
- 12** Khi tìm kiếm các giải pháp, chúng tôi tin rằng rất cả các bên liên quan – chính phủ và các cơ quan chức năng, các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp khai thác, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, các tổ chức đa phương, các tổ chức tài chính, các nhà đầu tư và các tổ chức phi chính phủ - đều có thể có những đóng góp quan trọng.

## 2 Đăng ký EITI

Một quốc gia có ý định thực hiện EITI được yêu cầu thực hiện một số bước trước khi nộp hồ sơ để trở thành một ứng viên EITI. Các bước này liên quan tới cam kết của chính phủ (1.1), tham gia của doanh nghiệp (1.2), tham gia của xã hội dân sự (1.3), thành lập Hội đồng các bên liên quan (1.4) và đồng thuận về kế hoạch thực hiện EITI (1.5). Các bước chuẩn bị chi tiết được trình bày tại các trang 13-16. Khi một quốc gia đã hoàn tất các bước này và muốn được công nhận là một ứng viên EITI, chính phủ quốc gia đó cần nộp Hồ sơ đăng ký Ứng viên EITI tới Hội đồng Quản trị EITI (xem hộp 2).

### HỘP 2 NỘP HỒ SƠ ĐỂ TRỞ THÀNH MỘT ỨNG VIÊN EITI

Khi một quốc gia đã hoàn tất các bước đăng ký và muốn được công nhận là một ứng viên EITI, chính phủ quốc gia đó, với sự hỗ trợ của Hội đồng các bên liên quan, cần nộp Hồ sơ xin làm Ứng viên EITI, sử dụng mẫu có sẵn.<sup>1</sup> Hồ sơ cần mô tả các hoạt động đã được thực hiện tới thời điểm đó và cung cấp bằng chứng về việc đã hoàn thiện từng bước đăng ký. Hồ sơ cần có thông tin liên hệ chi tiết của các bên liên quan thuộc chính phủ, xã hội dân sự và khối tư nhân tham gia EITI.

Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét hồ sơ và đánh giá việc hoàn thành các bước đăng ký.

Ban Thư ký Quốc tế sẽ liên lạc với các bên liên quan ở cấp quốc gia để xác nhận rõ quan điểm của họ về quá trình đăng ký, thu thập ý kiến nhận xét của các chính phủ, các nhóm xã hội dân sự quốc tế, các doanh nghiệp, các tổ chức và các nhà đầu tư ủng hộ EITI. Ban Thư ký Quốc tế sẽ làm việc chặt chẽ với một nhân sự cấp cao do chính phủ chỉ định điều hành việc thực hiện EITI ở quốc gia đó để làm rõ các vấn đề còn tồn tại. Trên cơ sở đó cùng các thông tin sẵn có

khác, Ủy ban Ứng viên EITI (Outreach and Candidature Committee), trong một khoảng thời gian hợp lý, sẽ đưa ra khuyến nghị cho Hội đồng Quản trị EITI về việc có nên chấp thuận hồ sơ hay không. Hội đồng Quản trị EITI sẽ đưa ra quyết định cuối cùng.

Hội đồng Quản trị EITI ưu tiên đưa ra quyết định chấp nhận một quốc gia ứng viên EITI trong các kỳ họp Hội đồng. Nếu đang trong thời điểm cách xa kỳ họp, Hội đồng có thể cân nhắc việc ra quyết định bằng một thông tư của Hội đồng.

Khi Hội đồng Quản trị EITI chấp nhận một ứng viên EITI, họ cũng sẽ đưa ra các thời hạn cho việc xuất bản Báo cáo EITI đầu tiên và thời hạn tiến hành Thẩm định. Báo cáo EITI đầu tiên của một quốc gia thực thi EITI phải được xuất bản trong vòng 18 tháng kể từ ngày quốc gia đó được công nhận là Ứng viên EITI. Các quốc gia ứng viên EITI sẽ được yêu cầu bắt đầu việc Thẩm định trong vòng hai năm rưỡi kể từ ngày trở thành ứng viên. Các quy định về thời hạn được cụ thể hóa ở yêu cầu 8.

1. Có tại Ban Thư ký Quốc tế

## 3 Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

Phần này bao gồm các yêu cầu mà các quốc gia thực thi EITI cần đáp ứng. Có hai nhóm quốc gia thực hiện EITI: nhóm ứng viên EITI và nhóm tuân thủ EITI. Ứng viên EITI là một quốc gia đang có ý định tiến tới việc tuân thủ Bộ Tiêu chuẩn EITI trong một thời hạn nhất định. Để trở thành quốc gia tuân thủ EITI, các quốc gia phải chứng minh được là họ đã đáp ứng được tất cả các Yêu cầu EITI trong quá trình Thẩm định. Các thủ tục Thẩm định được trình bày trong phần 4.

Yêu cầu EITI là các yêu cầu tối thiểu và các quốc gia tham gia được khuyến khích đáp ứng vượt quá các yêu cầu này khi các bên liên quan đồng thuận rằng mục tiêu đó là hợp lý. Các bên liên quan có thể tham khảo các tài liệu hướng dẫn bổ sung về các phương thức đảm bảo đáp ứng tốt nhất các yêu cầu tại [www.eiti.org](http://www.eiti.org).

### Thuật ngữ

Việc sử dụng các thuật ngữ ‘phải’, ‘cần’, ‘yêu cầu’ trong Bộ Tiêu chuẩn EITI hàm ý một yêu cầu là bắt buộc, và sẽ được tính đến khi đánh giá mức độ tuân thủ Bộ Tiêu chuẩn.

Việc sử dụng thuật ngữ ‘được trông đợi’ trong Bộ Tiêu chuẩn EITI hàm ý rằng Hội đồng các bên liên quan nên cân nhắc vấn đề, và bảo lưu các thảo luận của mình, cơ sở để công bố hoặc không công bố và các trở ngại đối với việc công bố. Quá trình Thẩm định sẽ xem xét và ghi nhận các thảo luận của Hội đồng các bên liên quan.

Việc sử dụng các thuật ngữ ‘được khuyến nghị’, ‘được khuyến khích’, ‘có thể muốn’ và ‘có thể’ trong Bộ Tiêu chuẩn EITI hàm ý điều khoản không bắt buộc. Các nỗ lực của Hội đồng các bên liên quan sẽ được ghi nhận trong quá trình Thẩm định nhưng không tính đến trong đánh giá tổng thể về mức độ tuân thủ Bộ Tiêu chuẩn.

Cụm từ “Báo cáo EITI” sử dụng trong ngữ cảnh cơ chế công bố thông tin được hiểu là cách nói ngắn gọn diễn tả các thông tin và dữ liệu cần được công bố theo yêu cầu của Bộ Tiêu chuẩn EITI. Dữ liệu có thể được công bố dưới hình thức Báo cáo EITI hoặc là một phần các thông tin và dữ liệu đã được thu thập hoặc kiểm tra chéo trong một công đoạn nào đó của tiến trình EITI cung cấp công khai cho công chúng.

### 1

## YÊU CẦU EITI 1

### 1. Giám sát của Hội đồng các bên liên quan.

**Tổng quan:** EITI yêu cầu có sự giám sát đa bên hiệu quả, trong đó có một Hội đồng các bên liên quan với sự tham gia của chính phủ, các doanh nghiệp, và sự tham gia đầy đủ, độc lập, tích cực và hiệu quả của xã hội dân sự. Các điểm chính của yêu cầu này bao gồm: (1.1) tham gia của chính phủ; (1.2) tham gia của doanh nghiệp; (1.3) tham gia của xã hội dân sự; (1.4) thành lập và vận hành của Hội đồng các bên liên quan; và (1.5) kế hoạch làm việc được các bên đồng thuận với các mục tiêu rõ ràng nhằm thực thi EITI và một thời gian biểu gắn với các thời hạn mà Hội đồng Quản trị EITI đưa ra.

#### 1.1 Sự tham gia của chính phủ.

- a) Chính phủ được yêu cầu đưa ra một tuyên bố rõ ràng trước công chúng về ý định thực thi EITI. Tuyên bố này phải được đưa ra bởi người đứng đầu nhà nước hay chính phủ, hoặc một đại diện phù hợp được ủy quyền.
- b) Chính phủ được yêu cầu bổ nhiệm một nhân sự cao cấp để điều hành việc thực thi EITI. Người được bổ nhiệm cần có được sự tin tưởng của tất cả các bên liên quan, có thẩm quyền và quyền tự quyết để điều phối hoạt động EITI giữa các bộ và các cơ quan liên quan, và có thể huy động nguồn lực để thực hiện EITI.
- c) Chính phủ phải tham gia đầy đủ, tích cực và hiệu quả vào tiến trình EITI.
- d) Chính phủ phải đảm bảo trong Hội đồng các bên liên quan có đại diện là các quan chức cấp cao của chính phủ.

#### 1.2 Sự tham gia của doanh nghiệp.

- a) Doanh nghiệp phải tham gia đầy đủ, tích cực và hiệu quả vào tiến trình EITI.
- b) Chính phủ phải đảm bảo một môi trường thuận lợi cho sự tham gia của doanh nghiệp bằng luật pháp, quy định, và thủ tục hành chính cũng như trên thực tế khi triển khai EITI. Các quyền cơ bản của các đại diện doanh nghiệp thực sự tham gia EITI, bao gồm nhưng không giới hạn trong các thành viên của Hội đồng các bên liên quan, phải được tôn trọng.
- c) Chính phủ phải đảm bảo không có bất cứ trở ngại nào đối với sự tham gia của doanh nghiệp trong tiến trình EITI.

#### 1.3 Sự tham gia của xã hội dân sự.

Theo quy ước về sự tham gia của xã hội dân sự:<sup>2</sup>

- a) Xã hội dân sự phải tham gia đầy đủ, tích cực và hiệu quả vào tiến trình EITI.
- b) Chính phủ phải đảm bảo một môi trường thuận lợi cho sự tham gia của xã hội dân sự bằng luật pháp, quy định, và thủ tục hành chính cũng như trên thực tế khi triển khai EITI. Các quyền cơ bản của các đại diện xã hội dân sự thực sự tham gia EITI, bao gồm nhưng không giới hạn trong các thành viên của Hội đồng các bên liên quan, phải được tôn trọng.

2. Quy định về sự tham gia của xã hội dân sự nằm ở phần 5 của Bộ Tiêu chuẩn EITI.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 1. Giám sát của Hội đồng các bên liên quan

- c) Chính phủ phải đảm bảo không có bất cứ trở ngại nào đối với sự tham gia của xã hội dân sự trong tiến trình EITI.
- d) Chính phủ phải tránh các hành động thu hẹp hoặc hạn chế thảo luận công khai về việc thực thi EITI.
- e) Các bên liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn trong các thành viên của Hội đồng các bên liên quan, phải:
  - i. Được quyền phát biểu tự do về các vấn đề liên quan tới minh bạch và quản trị tài nguyên thiên nhiên.
  - ii. Được thực sự tham gia vào việc thiết kế, triển khai, giám sát và đánh giá tiến trình EITI, và đảm bảo rằng tiến trình sẽ đóng góp cho các thảo luận công khai.
  - iii. Có quyền trao đổi thông tin và hợp tác với nhau.
  - iv. Được hoạt động tự do và bày tỏ ý kiến về EITI mà không bị cản trở, áp đặt hay trả đũa.

### 1.4 Hội đồng các bên liên quan.

- a) Chính phủ được yêu cầu phải cam kết làm việc với xã hội dân sự và các doanh nghiệp, và thành lập một Hội đồng các bên liên quan để giám sát việc thực thi EITI. Trong việc thành lập Hội đồng các bên liên quan, chính phủ phải:
  - i. Đảm bảo việc kêu gọi các thành viên tham gia vào hội đồng là hoàn toàn cởi mở và minh bạch.
  - ii. Đảm bảo sự tham gia đầy đủ của đại diện các bên liên quan. Điều này không có nghĩa là các bên phải có số lượng đại diện bằng nhau. Hội đồng các bên liên quan phải có các đại diện phù hợp, bao gồm nhưng không nhất thiết chỉ giới hạn trong: khu vực tư nhân; xã hội dân sự, bao gồm các nhóm xã hội dân sự độc lập và các thành phần xã hội dân sự khác như truyền thông và các hội đoàn; và các cơ quan chính phủ liên quan trong đó có thể bao gồm các đại biểu quốc hội. Mỗi nhóm phải có quyền tự cử đại diện của mình, với lưu ý hướng đến tính đa bên và đa dạng. Quá trình đề cử phải độc lập và không chịu ảnh hưởng của bất cứ sự gợi ý mang tính áp đặt nào. Các nhóm xã hội dân sự tham gia EITI với tư cách là thành viên của Hội đồng các bên liên quan phải độc lập với chính phủ và/hoặc các doanh nghiệp về mặt hoạt động cũng như chính sách.
  - iii. Xem xét việc tạo cơ sở pháp lý cho hội đồng.
- b) Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu thống nhất và công bố trước công chúng các Điều khoản Tham chiếu (ToRs) rõ ràng về các công việc của mình. Điều khoản Tham chiếu tối thiểu cần có các nội dung về:

#### **Vai trò, trách nhiệm và quyền của Hội đồng các bên liên quan:**

- i. Các thành viên của Hội đồng các bên liên quan cần có năng lực để thực hiện các nhiệm vụ của mình.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 1. Giám sát của Hội đồng các bên liên quan

- ii. Hội đồng các bên liên quan cần triển khai các hoạt động thông tin hiệu quả với các nhóm xã hội dân sự và các doanh nghiệp, bao gồm thông qua các phương tiện như truyền thông, trang tin và thư, để thông báo tới các bên liên quan về cam kết của chính phủ trong việc thực thi EITI, và vai trò trung tâm của doanh nghiệp và xã hội dân sự. Hội đồng cũng cần phổ biến rộng rãi các thông tin đại chúng có từ tiến trình EITI, ví dụ Báo cáo EITI.
- iii. Các thành viên của Hội đồng các bên liên quan cần giữ liên lạc chặt chẽ với các nhóm thuộc khu vực mình đại diện.

### **Thông qua kế hoạch làm việc, Báo cáo EITI và báo cáo tiến độ thường niên:**

- iv. Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu thông qua các kế hoạch làm việc hàng năm, việc bổ nhiệm một Quản trị viên độc lập, Điều khoản Tham chiếu cho Quản trị viên độc lập, Báo cáo EITI và báo cáo tiến độ thường niên.
- v. Hội đồng các bên liên quan cần giám sát quá trình báo cáo EITI và tham gia vào quá trình Thẩm định.

### **Các quy định và thủ tục quản trị nội bộ:**

- vi. EITI yêu cầu một quá trình ra quyết định có sự tham gia của các bên trong suốt quá trình thực thi, với mỗi bên là một đối tác. Bất kỳ thành viên nào trong Hội đồng các bên liên quan đều có quyền đưa ra một vấn đề để thảo luận. Hội đồng các bên liên quan cần đồng thuận và công bố tài liệu về các thủ tục để cử và thay đổi đại diện trong hội đồng, ra quyết định, thời gian thực hiện nhiệm vụ và tần suất các buổi họp. Trong đó cần đảm bảo việc thay đổi thành viên hội đồng phải tôn trọng các nguyên tắc nêu ra tại Yêu cầu 1.4.a. Trong trường hợp hội đồng thực hiện chi trả theo ngày (per diems) khi tham dự các buổi họp EITI hoặc chi trả khác cho các thành viên hội đồng, các khoản này cần đảm bảo tính minh bạch và không được tạo ra các mâu thuẫn về lợi ích.
- vii. Cần có đầy đủ thông báo trước về các buổi họp, tài liệu phải được gửi kịp thời trước các cuộc tranh luận và thông qua dự kiến.
- viii. Hội đồng các bên liên quan phải có ghi chép bằng văn bản các thảo luận và quyết định của mình.

## **1.5 Kế hoạch làm việc.**

Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu có một kế hoạch làm việc được cập nhật, đã tính toán đầy đủ chi phí và bám sát các thời hạn báo cáo và Thẩm định do Hội đồng Quản trị EITI đưa ra. Kế hoạch làm việc phải:

- a) Đặt ra các mục tiêu thực thi EITI gắn với các Nguyên tắc EITI và phản ánh các ưu tiên quốc gia đối với ngành công nghiệp khai thác. Các bên liên quan được khuyến khích tìm kiếm các cách tiếp cận sáng tạo để mở rộng việc thực thi EITI nhằm tăng cường tính toàn diện của báo cáo EITI và sự hiểu biết của công chúng về các khoản thu và khuyến khích nâng cao các tiêu chuẩn về minh bạch và trách nhiệm giải trình trong cộng đồng, các hoạt động của chính phủ và trong kinh doanh.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 1. Giám sát của Hội đồng các bên liên quan

- b) Phản ánh các kết quả tham vấn với các bên liên quan chính, và được xác nhận bởi Hội đồng các bên liên quan.
- c) Bao gồm các hoạt động có thể đo lường được và thời hạn để đạt được các mục tiêu đã thống nhất. Phạm vi thực thi EITI cần phải được thiết kế để đóng góp cho các mục tiêu mong muốn đã được xác định từ quá trình tham vấn. Kế hoạch làm việc phải:
  - i. Đánh giá và vạch ra các kế hoạch để xử lý các hạn chế có thể có về năng lực trong các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp và xã hội dân sự mà có thể là trở ngại cho việc thực thi EITI hiệu quả.
  - ii. Điều chỉnh phạm vi báo cáo EITI, bao gồm các kế hoạch để xử lý các khía cạnh kỹ thuật của báo cáo, ví dụ tính toàn diện (4.1) và độ tin cậy của dữ liệu (4.9).
  - iii. Xác định và vạch ra các kế hoạch để xử lý mọi trở ngại tiềm ẩn về mặt luật pháp hay quy định đối với việc thực thi EITI, bao gồm, nếu có thể, mọi kế hoạch để tích hợp các Yêu cầu EITI vào hệ thống pháp lý hoặc quy định của quốc gia.
  - iv. Vạch ra các kế hoạch cho Hội đồng các bên liên quan để thực hiện các khuyến nghị từ quá trình Thẩm định và báo cáo EITI.
- d) Xác định các nguồn tài trợ và trợ giúp kỹ thuật trong và ngoài nước ở những nơi thích hợp để đảm bảo việc thực hiện kịp kế hoạch làm việc đã thống nhất.
- e) Được công bố rộng rãi tới công chúng, ví dụ trên trang tin EITI quốc gia và/hoặc các trang tin của các bộ và cơ quan liên quan, trên báo in hoặc những nơi người dân có thể dễ dàng tiếp cận.
- f) Được xem xét lại và cập nhật hàng năm. Khi xem xét lại kế hoạch làm việc, Hội đồng các bên liên quan cần cân nhắc mở rộng chi tiết và phạm vi báo cáo EITI trong đó có các vấn đề như quản lý thu và chi (5.3), nguồn thu vận tải (4.4), chi phí xã hội ngoài quy định (6.1.b), các khoản chuyển cho địa phương không định kỳ (5.2.b), sở hữu lợi ích (2.5) và hợp đồng (2.4). Theo Yêu cầu 1.4.b (viii), Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải ghi chép lại các thảo luận và quyết định của mình.
- g) Bao gồm một thời gian biểu cho việc thực thi gắn với các thời hạn báo cáo và Thẩm định do Hội đồng Quản trị EITI đưa ra (8.1-8.4) và có tính đến các yêu cầu về hành chính như các quy trình thủ tục và tài trợ.

### 2

#### YÊU CẦU EITI 2

##### **Khung pháp lý và thể chế, bao gồm phân bổ hợp đồng và giấy phép.**

**Tổng quan:** EITI yêu cầu công bố thông tin liên quan tới các quy định quản lý lĩnh vực khai thác tài nguyên, giúp các bên liên quan hiểu được luật và các thủ tục liên quan đến trao quyền thăm dò và khai thác, khung pháp lý, quy định và hợp đồng trong khai thác tài nguyên và các trách nhiệm về thể chế của Nhà nước trong quản lý lĩnh vực này. Các Yêu cầu EITI liên quan tới một khung pháp lý và trao quyền khai thác minh bạch bao gồm: (2.1) khung pháp lý và chế độ tài chính; (2.2) phân bổ giấy phép (2.3) đăng ký cấp phép; (2.4) hợp đồng; (2.5) sở hữu lợi ích; và (2.6) tham gia của nhà nước trong ngành khai thác.

##### **2.1 Khung pháp lý và chế độ tài chính.**

- a) Các quốc gia tham gia phải công bố bản mô tả về khung pháp lý và chế độ tài chính để quản trị ngành công nghiệp khai thác. Thông tin này phải bao gồm bản mô tả tóm tắt về chế độ tài chính, bao gồm mức phân quyền tài chính, tổng quan về các luật và quy định liên quan, thông tin về vai trò và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có liên quan.
- b) Tại các quốc gia nơi chính phủ đang thực hiện cải cách chính sách, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích ghi chép lại những cải cách này.

##### **2.2 Phân bổ giấy phép.**

- a) Các quốc gia tham gia được yêu cầu công bố thông tin liên quan tới việc cấp hoặc chuyển nhượng giấy phép cho các doanh nghiệp có trong Báo cáo EITI trong suốt kỳ kế toán của Báo cáo như sau:
  - i. Bản mô tả quá trình chuyển nhượng hoặc cấp giấy phép;
  - ii. Các tiêu chí kỹ thuật và tài chính được sử dụng;
  - iii. Thông tin về (các) bên được cấp hoặc được chuyển nhượng giấy phép, bao gồm các thành viên liên danh nếu có; và
  - iv. Bất kỳ sai lệch đáng kể nào so với khung pháp lý và quy định liên quan tới quản trị cấp phép, chuyển nhượng giấy phép.

Các thông tin nêu trên phải được công bố đối với tất cả các trường hợp cấp phép và chuyển nhượng giấy phép diễn ra trong năm kế toán của Báo cáo EITI, bao gồm các phân bổ giấy phép cho các doanh nghiệp không có trong Báo cáo EITI, nghĩa là trường hợp các chi trả của họ ở dưới ngưỡng đã được thống nhất phải báo cáo. Bất kỳ cản trở đáng kể nào về pháp lý hay thực tiễn đối với việc công bố đầy đủ thông tin cần được ghi lại và giải thích trong Báo cáo EITI, bao gồm danh sách các kế hoạch của chính phủ nhằm tìm kiếm giải pháp vượt qua các trở ngại này và khoảng thời gian dự kiến để hoàn thành.

- b) Trong trường hợp các doanh nghiệp có trong Báo cáo EITI giữ các giấy phép được cấp trước kỳ kế toán của Báo cáo, các quốc gia được khuyến khích công bố thông tin ghi trong phần 2.2(a) cho các giấy phép này, nếu khả thi.
- c) Trong trường hợp các giấy phép được cấp thông qua một quá trình đấu thầu trong kỳ kế toán của Báo cáo EITI, chính phủ được yêu cầu phải công bố danh sách các đơn vị tham gia và các tiêu chí đấu thầu.

## Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

### 2. Khung pháp lý và thể chế, bao gồm phân bổ hợp đồng và giấy phép

- d) Trong trường hợp các thông tin bắt buộc nêu ở mục 2.2(a-c) đã được công bố rộng rãi, chỉ cần dẫn nguồn hoặc đường dẫn trong Báo cáo EITI.
- e) Hội đồng các bên liên quan có thể đưa thêm thông tin về việc cấp phép vào Báo cáo EITI, bao gồm các nhận định về hiệu suất và tính hiệu quả của các thủ tục cấp phép.

#### 2.3 Đăng ký cấp phép.

- a) Thuật ngữ giấy phép trong bối cảnh này đề cập tới bất kỳ giấy phép, văn bản cho thuê, chứng thư, văn bản chấp nhận, hợp đồng hoặc văn bản nhượng quyền nào mà qua đó chính phủ cấp cho một hoặc nhiều doanh nghiệp hoặc cá nhân quyền thăm dò hoặc khai thác dầu, khí và/hoặc các khoáng sản khác.
- b) Các quốc gia thực thi EITI được yêu cầu duy trì một hoặc nhiều hệ thống đăng ký hoặc địa bạ công khai với thông tin cập nhật và toàn diện về mỗi giấy phép cấp cho các doanh nghiệp có trong Báo cáo EITI như sau:
  - i. (Các) Bên được cấp giấy phép.
  - ii. Tọa độ của khu vực được cấp phép, nếu có thể đối chiếu được. Trong trường hợp không đối chiếu được thông tin tọa độ, chính phủ được yêu cầu đảm bảo rằng diện tích và vị trí của khu vực được cấp phép được ghi trong đăng ký cấp phép và các thông tin tọa độ có thể lấy từ một cơ quan chính phủ có liên quan mà không cản trở các phí và gặp phải hạn chế phi lý nào. Báo cáo EITI cần bao gồm hướng dẫn cách tiếp cận thông tin về các tọa độ và chi phí truy cập dữ liệu, nếu có. Báo cáo EITI cũng cần có các kế hoạch bằng văn bản và khung thời gian để thông tin này được cung cấp miễn phí và qua đường điện tử trong đăng ký cấp phép.
  - iii. Ngày nộp hồ sơ đăng ký, ngày được cấp phép và thời hạn của giấy phép.
  - iv. Đối với các giấy phép khai thác, cần thông tin về loại tài nguyên được khai thác.

Hệ thống đăng ký cấp phép hoặc địa bạ được trông đợi có thông tin về các giấy phép của tất cả các chủ thể, bao gồm cả các doanh nghiệp và cá nhân hoặc nhóm không có trong Báo cáo EITI, nghĩa là các chủ thể có các khoản chi trả thấp hơn ngưỡng đã được thống nhất phải báo cáo. Bất kỳ cản trở đáng kể nào về pháp lý hay thực tiễn đối với việc công bố đầy đủ thông tin cần được ghi lại và giải thích trong Báo cáo EITI, bao gồm danh sách các kế hoạch của chính phủ nhằm tìm kiếm giải pháp vượt qua các trở ngại này và khoảng thời gian dự kiến để hoàn thành.

- c) Trong trường hợp các thông tin bắt buộc nêu ở mục 2.3.b đã được công bố rộng rãi, chỉ cần dẫn nguồn hoặc đường dẫn trong Báo cáo EITI. Trong trường hợp không có các hệ thống đăng ký hoặc địa bạ hay các hệ thống này không hoàn chỉnh, Báo cáo EITI cần nêu rõ bất kỳ lỗ hổng nào trong các thông tin được công bố công khai và ghi chép lại các nỗ lực cải thiện các hệ thống này. Trong thời gian chờ hoàn chỉnh, bản thân Báo cáo EITI cần có các thông tin nêu ở mục 2.3.b trên đây.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 2. Khung pháp lý và thể chế, bao gồm phân bổ hợp đồng và giấy phép

### 2.4 Hợp đồng.

- a) Các quốc gia thực thi EITI được khuyến khích công khai các hợp đồng và giấy phép có các điều khoản gắn với việc khai thác dầu, khí và khoáng sản.
- b) Yêu cầu Báo cáo EITI ghi lại chính sách của chính phủ về việc công bố các hợp đồng và giấy phép liên quan tới thăm dò và khai thác dầu, khí và khoáng sản. Trong đó cần bao gồm các điều khoản luật có liên quan, thực tiễn công bố và bất kỳ cải cách nào được đưa vào kế hoạch hay đang được thực hiện. Trong trường hợp có thể, Báo cáo EITI cần cung cấp tổng quan về các hợp đồng và giấy phép được công bố công khai và dẫn nguồn hoặc đường dẫn tới nơi các thông tin này được công bố.
- c) Thuật ngữ hợp đồng ở mục 2.4(a) nghĩa là:
  - i. Toàn văn bất kỳ hợp đồng, văn bản nhượng quyền, thỏa thuận chia sẻ sản phẩm hay thỏa thuận nào khác được chính phủ cấp, hoặc ký kết, trong đó có những điều khoản liên quan tới việc khai thác dầu khí và khoáng sản.
  - ii. Toàn văn bất kỳ phụ lục, hợp đồng bổ sung hoặc hợp đồng sửa đổi nào có các chi tiết liên quan tới quyền khai thác được mô tả ở mục 2.4(c)(i) hoặc việc thi hành các quyền đó.
  - iii. Toàn văn bất kỳ sự sửa đổi hay bổ sung nào với các tài liệu được ghi ở các mục 2.4(c)(i) và 2.4(c)(ii).
- d) Thuật ngữ giấy phép ở mục 2.4(a) nghĩa là:
  - i. Toàn văn bất kỳ giấy phép, văn bản cho thuê, chứng thư hay văn bản chấp nhận mà qua đó chính phủ cấp cho một hoặc nhiều doanh nghiệp hoặc cá nhân các quyền khai thác dầu, khí và/hoặc khoáng sản.
  - ii. Toàn văn bất kỳ phụ lục, giấy phép bổ sung hoặc giấy phép sửa đổi nào có các chi tiết liên quan tới quyền khai thác được mô tả ở mục 2.4(d)(i) hoặc việc thi hành các quyền đó.
  - iii. Toàn văn bất kỳ sự sửa đổi hay bổ sung nào với các tài liệu được ghi ở các mục 2.4(d)(i) và 2.4(d)(ii).

### 2.5 Sở hữu lợi ích.

- a) Các quốc gia thực thi EITI được khuyến nghị duy trì một hệ thống danh bạ công khai các chủ sở hữu lợi ích của các tập đoàn, doanh nghiệp tham gia đầu tư, hoạt động hoặc đầu tư vào các hoạt động của ngành công nghiệp khai thác, bao gồm danh tính các chủ sở hữu lợi ích, mức độ sở hữu và chi tiết về quyền kiểm soát hay mức độ ảnh hưởng của sở hữu đó. Trong trường hợp có thể, thông tin sở hữu lợi ích cần được tích hợp vào các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp cho các nhà quản lý nhà nước, thị trường chứng khoán hoặc các cơ quan quản lý việc cấp phép trong ngành công nghiệp khai thác. Trong trường hợp các thông tin này đã được công bố rộng rãi, Báo cáo EITI cần có hướng dẫn cách truy cập thông tin này.

## Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

### 2. Khung pháp lý và thể chế, bao gồm phân bổ hợp đồng và giấy phép

- b) Yêu cầu:
- i. Báo cáo EITI ghi lại chính sách của chính phủ và thảo luận của Hội đồng các bên liên quan về việc công bố tình trạng sở hữu lợi ích. Trong đó cần có các chi tiết về các điều khoản luật có liên quan, thực tiễn thực hiện công bố và bất kỳ cải cách nào được đưa vào kế hoạch hoặc đang được thực hiện liên quan đến việc công bố tình trạng sở hữu lợi ích.
  - ii. Tới ngày 1 tháng Một năm 2017, Hội đồng các bên liên quan xuất bản lộ trình công bố thông tin về sở hữu lợi ích theo các điểm (c)-(f) dưới đây. Hội đồng sẽ quyết định tất cả các mốc và thời hạn trong lộ trình này và sẽ đánh giá việc thực hiện lộ trình như một phần của báo cáo tiến độ thường niên của mình.
- c) Từ ngày 1 tháng Một năm 2020, yêu cầu các quốc gia thực thi EITI phải đưa các thông tin về sở hữu lợi ích do các doanh nghiệp cung cấp vào Báo cáo EITI. Điều này áp dụng cho các tập đoàn, doanh nghiệp tham gia đấu thầu, hoạt động hoặc đầu tư trong ngành công nghiệp khai thác và cần có danh tính của các chủ sở hữu lợi ích, mức độ sở hữu và chi tiết về quyền kiểm soát hay ảnh hưởng của sự sở hữu đó. Mọi khoảng trống hoặc hạn chế trong việc công bố thông tin về sở hữu lợi ích phải được ghi rõ trong Báo cáo EITI, trong đó nêu tên mọi chủ thể không cung cấp hoặc không cung cấp đủ thông tin về sở hữu lợi ích. Trong trường hợp một quốc gia đang phải đối mặt với những rào cản về thể chế hoặc rào cản đáng kể về thực tiễn triển khai trong việc thực hiện yêu cầu này vào thời điểm ngày 1 tháng Một năm 2020, quốc gia đó có thể xem xét việc thực thi có điều chỉnh theo yêu cầu 8.1.
- d) Thông tin về danh tính chủ sở hữu lợi ích cần có tên chủ sở hữu lợi ích, quốc tịch, quốc gia đang sinh sống, cũng như chỉ ra các cá nhân có ảnh hưởng chính trị. Khuyến nghị công bố cả số định danh cá nhân, ngày sinh, địa chỉ nhà riêng hoặc cơ quan và phương thức liên lạc.
- e) Hội đồng các bên liên quan cần thống nhất cách tiếp cận cho các doanh nghiệp tham gia để đảm bảo thông tin về sở hữu lợi ích họ cung cấp là đúng. Trong đó có thể bao gồm việc yêu cầu các doanh nghiệp chứng thực tờ khai về sở hữu lợi ích bằng chữ ký xác nhận của một thành viên nhóm quản lý hoặc luật gia cấp cao hoặc nộp các tài liệu hỗ trợ chứng thực.
- f) Định nghĩa về sở hữu lợi ích:
- i. Người chủ sở hữu lợi ích của doanh nghiệp là người có sở hữu hoặc quyền kiểm soát doanh nghiệp một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.
  - ii. Hội đồng các bên liên quan cần thống nhất định nghĩa thích hợp về thuật ngữ chủ sở hữu lợi ích. Định nghĩa này cần bám sát điểm (f)(i) ở trên và tính đến các thông lệ quốc tế và các quy định quốc gia có liên quan và cần có (các) ngưỡng về sở hữu phải công bố. Định nghĩa này cũng cần phải ghi rõ các nghĩa vụ báo cáo đối với những cá nhân có ảnh hưởng chính trị.
  - iii. Các doanh nghiệp đã niêm yết công khai, bao gồm cả các công ty con thuộc sở hữu toàn phần, được yêu cầu công bố tên sở giao dịch chứng khoán và đường dẫn tới các hồ sơ chứng khoán nơi họ niêm yết.

### 2. Khung pháp lý và thể chế, bao gồm phân bổ hợp đồng và giấy phép

- iv. Trong trường hợp liên doanh, mỗi chủ thể trong liên doanh cần công bố (các) chủ sở hữu lợi ích của mình, trừ khi họ đã niêm yết công khai hoặc một công ty con thuộc sở hữu toàn phần của doanh nghiệp đã niêm yết công khai. Mỗi chủ thể có trách nhiệm về tính chính xác của thông tin do mình cung cấp.
- g) Báo cáo EITI cũng cần công bố các chủ sở hữu pháp lý và phần sở hữu của các doanh nghiệp đó.

### 2.6 Sự tham gia của nhà nước.

**Trong trường hợp sự tham gia của nhà nước vào ngành công nghiệp khai thác tạo ra các nguồn thu đáng kể, các quốc gia thực thi EITI phải công bố:**

- a) Giải thích về các nguyên tắc và thông lệ hiện hành liên quan tới mối quan hệ tài chính giữa chính phủ và các doanh nghiệp nhà nước (DNNN), ví dụ, các nguyên tắc và thông lệ quản trị việc chuyển kinh phí giữa các DNNN và chính phủ, lợi nhuận giữ lại, tái đầu tư và cung cấp tài chính của bên thứ ba. Với mục tiêu báo cáo EITI, DNNN là doanh nghiệp do nhà nước sở hữu toàn bộ hoặc phần lớn, đại diện cho nhà nước tham gia vào các hoạt động khai thác tài nguyên. Trên cơ sở này, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích thảo luận và ghi lại định nghĩa của mình về DNNN trong đó có tính đến yếu tố luật pháp quốc gia và cơ cấu tổ chức của chính phủ.
- b) Thông tin từ chính phủ và DNNN về mức độ sở hữu của họ trong các doanh nghiệp đang hoạt động trong ngành công nghiệp khai thác, bao gồm các công ty con của DNNN, liên doanh và mọi thay đổi về mức độ sở hữu trong suốt giai đoạn báo cáo. Thông tin này cần bao gồm các chi tiết về các điều khoản liên quan đến cổ phần, trong đó có mức độ trách nhiệm chi trả chi phí trong các pha khác nhau của chu trình dự án, ví dụ, vốn cổ phần trả đầy đủ, vốn cổ phần tự do, lợi nhuận tích lũy. Trong trường hợp có thay đổi về mức độ sở hữu của chính phủ và DNNN trong giai đoạn báo cáo, chính phủ và DNNN được trông đợi sẽ công bố các điều khoản giao dịch, trong đó có chi tiết về định giá và các khoản thu. Trong trường hợp chính phủ và DNNN đã cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh vốn vay cho các doanh nghiệp khai khoáng, dầu mỏ và khí đốt đang hoạt động tại quốc gia đó, chi tiết của những giao dịch này cũng cần được công bố.

### 3

#### YÊU CẦU EITI 3

##### Thăm dò và khai thác

**Tổng quan:** EITI yêu cầu công bố thông tin liên quan tới thăm dò và khai thác, giúp các bên liên quan hiểu được tiềm năng của ngành công nghiệp khai thác.

Các Yêu cầu của EITI liên quan tới minh bạch trong các hoạt động thăm dò và khai thác bao gồm: (3.1) thông tin về các hoạt động thăm dò; (3.2) dữ liệu sản xuất; và (3.3) dữ liệu xuất khẩu.

**3.1 Thăm dò.** Các quốc gia thực thi EITI cần công bố thông tin tổng quan về ngành công nghiệp khai thác, bao gồm tất cả các hoạt động thăm dò ở quy mô đáng kể.

**3.2 Khai thác.** Các quốc gia thực thi EITI phải công bố dữ liệu sản xuất theo năm tài chính của Báo cáo EITI, bao gồm tổng sản lượng và giá trị sản xuất theo loại mặt hàng, và nếu có thể, theo địa phương/khu vực. Trong đó có thể bao gồm các nguồn dữ liệu và thông tin về cách tính toán sản lượng và giá trị sản xuất được công bố trong Báo cáo.

**3.3 Xuất khẩu.** Các quốc gia thực thi EITI phải công bố dữ liệu xuất khẩu theo năm tài chính của Báo cáo EITI, bao gồm tổng sản lượng và giá trị xuất khẩu theo loại mặt hàng, và nếu có thể, theo địa phương/khu vực xuất xứ. Trong đó có thể bao gồm các nguồn dữ liệu và thông tin về cách tính toán sản lượng và giá trị xuất khẩu được công bố trong Báo cáo.

### 4

#### YÊU CẦU EITI 4

##### Thu các khoản thu

**Tổng quan:** Hiểu biết về các khoản nợ của doanh nghiệp và các khoản thu của chính phủ có thể thúc đẩy thảo luận công khai về việc quản trị ngành công nghiệp khai thác. EITI yêu cầu đối chiếu đầy đủ các khoản nợ của doanh nghiệp và các khoản thu của chính phủ từ ngành công nghiệp khai thác. Các Yêu cầu của EITI liên quan đến thu các khoản thu bao gồm: (4.1) công bố đầy đủ các khoản thuế và các khoản thu khác; (4.2) bán cổ phần sản phẩm của nhà nước hoặc các khoản thu bằng hiện vật khác; (4.3) cung cấp cơ sở hạ tầng và các thỏa thuận hàng đổi hàng; (4.4) các khoản thu từ vận tải; (4.5) các giao dịch của DNNN; (4.6) các khoản nợ ở địa phương; (4.7) mức phân tách dữ liệu; (4.8) tính kịp thời của dữ liệu; và (4.9) chất lượng dữ liệu.

##### 4.1 Công bố đầy đủ các khoản thuế và các khoản thu khác.

- a) Trước khi báo cáo, Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải thống nhất các khoản nợ và các khoản thu nào là đáng kể và phải được công bố, bao gồm các định nghĩa thích hợp về mức độ đáng kể và các ngưỡng phải báo cáo. Các khoản nợ và các khoản thu được coi là đáng kể nếu việc thiếu hoặc sai thông tin về các khoản này có thể ảnh hưởng đáng kể đến tính toàn diện của Báo cáo EITI. Cần công bố bản mô tả về từng dòng thu, định nghĩa về mức độ đáng kể và các ngưỡng cần báo cáo có liên quan. Trong việc xây dựng các định nghĩa về mức độ đáng kể và ngưỡng cần báo cáo, Hội đồng các bên liên quan cần xem xét quy mô của các dòng thu so với tổng thu. Hội đồng các bên liên quan cần ghi chép lại các phương án đã xem xét và cơ sở để xây dựng định nghĩa và các ngưỡng này.

## 4. Thu các khoản thu

- b) Các dòng thu sau đây cần được đưa vào báo cáo:
- i. Phần chia sản phẩm của chính phủ (ví dụ dầu lái)
  - ii. Phần chia sản phẩm của DNNN
  - iii. Thuế lợi nhuận
  - iv. Thuế tài nguyên
  - v. Cổ tức
  - vi. Hoa hồng, ví dụ hoa hồng ký hợp đồng, hoa hồng phát hiện, hoa hồng sản phẩm
  - vii. Phí giấy phép, phí cho thuê, phí nhập cảnh và các loại phí khác khi cấp giấy phép và/hoặc nhượng quyền
  - viii. Mọi khoản nộp đáng kể và lợi ích đáng kể khác cho chính phủ.
- Mọi dòng thu hoặc lợi ích chỉ có thể được bỏ qua trong những trường hợp không thể áp dụng hoặc trong trường hợp Hội đồng các bên liên quan đồng ý rằng việc bỏ qua đó sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến tính toàn diện của Báo cáo EITI.
- c) Các quốc gia thực thi EITI phải cung cấp bản đối chiếu đầy đủ giữa các khoản thu của chính phủ và các khoản nộp của doanh nghiệp, bao gồm các khoản nộp cho và từ các DNNN, trong phạm vi đã thỏa thuận. Tất cả doanh nghiệp nộp các khoản đáng kể cho chính phủ được yêu cầu phải công bố toàn bộ các khoản này trong phạm vi đã thỏa thuận. Một pháp nhân chỉ có thể được miễn báo cáo nếu các khoản nộp và các khoản thu của họ được chứng minh là không đáng kể. Tất cả các cơ quan chính phủ có các khoản thu đáng kể phải công bố toàn bộ các khoản thu này theo phạm vi đã thỏa thuận.
- d) Trừ khi có những rào cản thực tế đáng kể, chính phủ còn được yêu cầu phải cung cấp thông tin tổng hợp về tổng thu từ mỗi dòng thu đã thống nhất trong phạm vi Báo cáo EITI, bao gồm cả các nguồn thu thấp hơn ngưỡng đã thỏa thuận. Nếu không có đủ dữ liệu, Quản trị viên độc lập cần dựa vào mọi dữ liệu và ước tính có liên quan từ các nguồn khác để cung cấp bản kê khai toàn diện về tổng thu của chính phủ.

### **4.2 Bán cổ phần sản phẩm của nhà nước hoặc các khoản thu bằng hiện vật khác.**

Trong trường hợp bán cổ phần sản phẩm của nhà nước hoặc các khoản thu bằng hiện vật đáng kể khác, chính phủ, bao gồm cả các DNNN, được yêu cầu phải công bố khối lượng bán và các khoản thu nhận được. Các dữ liệu công bố phải được phân tách theo từng doanh nghiệp mua và đến mức tương ứng đối với báo cáo các dòng nộp và dòng thu khác (4.7.).

Báo cáo cũng có thể chia nhỏ dữ liệu công bố theo loại sản phẩm, giá cả, thị trường và lượng hàng bán. Nếu khả thi, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích giao cho Quản trị viên độc lập nhiệm vụ đối chiếu khối lượng bán và các khoản thu nhận được bằng cách đưa các công ty mua cùng tham gia vào quá trình báo cáo.

### 4.3 Cung cấp cơ sở hạ tầng và các thỏa thuận hàng đổi hàng.

Hội đồng các bên liên quan và Quản trị viên độc lập được yêu cầu phải xem xét liệu có bất kỳ thỏa thuận, hay nhóm thỏa thuận, liên quan đến việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ (bao gồm các khoản vay, tài trợ và các công trình cơ sở hạ tầng) nằm trong toàn bộ hoặc một phần trao đổi để lấy quyền thăm dò và sản xuất dầu mỏ, khí đốt hoặc khoáng sản hoặc việc phân phối vật lý các mặt hàng đó. Để có thể làm như vậy, Hội đồng các bên liên quan và Quản trị viên độc lập cần hiểu biết đầy đủ về: các điều khoản của thỏa thuận và hợp đồng liên quan, các bên tham gia, các nguồn tài nguyên đã được nhà nước cam kết, giá trị của lợi ích cân đối (ví dụ các công trình cơ sở hạ tầng) và mức độ quan trọng của thỏa thuận tương ứng với các hợp đồng thông thường. Trường hợp đi đến kết luận rằng các thỏa thuận này là quan trọng, Hội đồng các bên liên quan và Quản trị viên độc lập được yêu cầu phải đảm bảo rằng báo cáo EITI bao hàm các thỏa thuận này với mức độ chi tiết và minh bạch tương tự như trong các công bố và đối chiếu về các khoản chi trả và thu khác. Trong trường hợp việc đối chiếu các giao dịch quan trọng không khả thi, Hội đồng các bên liên quan cần thống nhất cách tiếp cận cho phép đưa vào Báo cáo EITI thông tin mà các bên ký kết thỏa thuận đơn phương công bố.

### 4.4 Các khoản thu từ vận tải.

Trong trường hợp các khoản thu từ việc vận chuyển dầu, khí và khoáng sản là đáng kể, chính phủ và các DNNN được trông đợi công bố các khoản thu này. Dữ liệu công bố phải được phân tách đến mức tương ứng như trong báo cáo các nộp và các khoản thu khác (4.7.). Các quốc gia thực thi có thể công bố:

- a) Mô tả về các thỏa thuận vận tải, bao gồm: sản phẩm; (các) tuyến đường vận chuyển; và các doanh nghiệp cùng các cơ quan chính phủ có liên quan, bao gồm cả các DNNN, tham gia vào hoạt động vận tải.
- b) Định nghĩa về các loại thuế vận tải, thuế quan hoặc các khoản thu khác có liên quan và các phương pháp được sử dụng để tính toán.
- c) Công khai các mức thuế suất và khối lượng hàng hóa vận chuyển.
- d) Công khai các khoản thu của các cơ quan chính phủ và DNNN liên quan đến vận chuyển dầu, khí và khoáng sản.
- e) Nếu có thể, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích giao nhiệm vụ cho Quản trị viên độc lập đối chiếu các khoản chi trả và các khoản thu quan trọng đáng kể liên quan đến vận chuyển dầu, khí và khoáng sản.

### 4.5 Các giao dịch liên quan đến DNNN.

Hội đồng các bên liên quan phải đảm bảo rằng quá trình báo cáo để cập một cách toàn diện đến vai trò của các DNNN, bao gồm cả các khoản nộp đáng kể cho DNNN từ các doanh nghiệp dầu mỏ, khí đốt và khai khoáng, cũng như các giao dịch chuyển khoản giữa DNNN và các cơ quan chính phủ khác.

## 4. Thu các khoản thu

### 4.6 Các khoản nộp ở địa phương.

Yêu cầu Hội đồng các bên liên quan phải xác định liệu các khoản nộp trực tiếp, trong phạm vi các dòng lợi ích đã thống nhất, từ các doanh nghiệp cho các cơ quan chính phủ ở địa phương có đáng kể hay không. Nếu đáng kể, Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải đảm bảo rằng các khoản nộp của công ty cho các cơ quan chính phủ ở địa phương và chứng từ của các khoản chi trả này được công khai và đối chiếu trong Báo cáo EITI.

### 4.7 Mức phân tách dữ liệu.

Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải thống nhất mức độ phân tách các dữ liệu khi công bố. Yêu cầu trình bày dữ liệu EITI theo từng doanh nghiệp, cơ quan chính phủ và dòng thu. Báo cáo ở cấp độ dự án được yêu cầu để đảm bảo tính nhất quán với các quy định của Ủy ban Chứng khoán và Hối đoái Mỹ cũng như các yêu cầu của Ủy ban Châu Âu sắp được ban hành.

### 4.8 Tính kịp thời của dữ liệu.

- a) Các quốc gia thực thi EITI được yêu cầu lập Báo cáo EITI đầu tiên của mình trong vòng 18 tháng kể từ khi được công nhận là ứng viên EITI. Sau đó, các quốc gia được trông đợi sẽ làm Báo cáo EITI thường niên.
- b) Các quốc gia thực thi EITI phải công bố dữ liệu không cũ hơn quá hai kỳ kế toán, ví dụ Báo cáo EITI xuất bản vào năm dương lịch/tài chính 2016 phải sử dụng các dữ liệu không cũ hơn các dữ liệu của năm theo lịch/năm tài chính 2014. Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích tìm các cơ hội công bố dữ liệu sớm nhất có thể, ví dụ thông qua công bố trực tuyến liên tục hoặc, nếu được, bằng cách xuất bản dữ liệu EITI bổ sung cập nhật hơn so với kỳ kế toán của bộ dữ liệu nguồn thu EITI. Trong trường hợp báo cáo EITI bị chậm trễ đáng kể, Hội đồng các bên liên quan cần hành động để đảm bảo các Báo cáo EITI được công bố giữa các kỳ báo cáo để đáp ứng yêu cầu báo cáo hàng năm.
- c) Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải thống nhất về kỳ kế toán của Báo cáo EITI.

### 4.9 Chất lượng và đảm bảo dữ liệu.

- a) EITI yêu cầu có đánh giá liệu các khoản nộp và các khoản thu có được kiểm toán độc lập, đáng tin cậy, áp dụng các tiêu chuẩn kiểm toán quốc tế không.
- b) Yêu cầu các khoản nộp và các khoản thu phải được đối chiếu bởi một Quản trị viên độc lập đáng tin cậy, áp dụng các tiêu chuẩn kiểm toán quốc tế và ý kiến của Quản trị viên về kết quả đối chiếu đó bao gồm cả những điểm thiếu nhất quán, nếu có.
  - i. Việc đối chiếu các khoản nộp của doanh nghiệp và các khoản thu của chính phủ phải được thực hiện bởi một Quản trị viên độc lập áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế chuyên nghiệp.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 5. Phân bổ nguồn thu

- ii. Quản trị viên độc lập phải được Hội đồng các bên liên quan đánh giá là đáng tin cậy, trung thực và có chuyên môn kỹ thuật. Hội đồng các bên liên quan cần phê chuẩn việc bổ nhiệm Quản trị viên độc lập.
  - iii. Hội đồng các bên liên quan và Quản trị viên độc lập được yêu cầu thống nhất Điều khoản Tham chiếu cho Báo cáo EITI dựa trên Điều khoản Tham chiếu chuẩn và 'thủ tục đã thống nhất cho các Báo cáo EITI'<sup>3</sup> được Hội đồng Quản trị EITI thông qua. Nếu Hội đồng các bên liên quan muốn điều chỉnh hoặc làm khác so với các thủ tục đã thống nhất thì cần phải có sự đồng ý trước của Hội đồng Quản trị EITI (Yêu cầu 8.1).
- c) Trong trường hợp đánh giá ở mục 4.9(a) kết luận rằng có (i) sự công bố dữ liệu thường xuyên theo yêu cầu của Bộ Tiêu chuẩn với các chi tiết bắt buộc, và (ii) dữ liệu tài chính được kiểm toán độc lập, đáng tin cậy, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế, Hội đồng các bên liên quan có thể đề nghị Hội đồng Quản trị phê duyệt việc triển khai EITI phù hợp với 'thủ tục đã thống nhất về công bố'.<sup>4</sup> Nếu không có sự phê duyệt trước đó, yêu cầu thực hiện theo 4.9.b.

## 5

### YÊU CẦU EITI 5

#### Phân bổ nguồn thu.

**Tổng quan:** EITI yêu cầu công bố thông tin liên quan tới phân bổ nguồn thu, giúp các bên liên quan hiểu cách thức các khoản thu được đưa vào ngân sách quốc gia và cả ngân sách địa phương ở một số trường hợp. Các Yêu cầu của EITI liên quan tới phân bổ nguồn thu bao gồm: (5.1) phân bổ các khoản thu; (5.2) giao dịch với địa phương; và (5.3) quản lý nguồn thu và các chi phí.

#### 5.1 Phân bổ các khoản thu từ ngành công nghiệp khai thác.

Các quốc gia thực thi EITI phải công bố mô tả việc phân bổ các khoản thu từ ngành công nghiệp khai thác.

- a) Các quốc gia thực thi EITI cần chỉ ra các khoản thu nào từ ngành công nghiệp khai thác, bằng tiền mặt hay hiện vật, được đưa vào ngân sách quốc gia. Trong trường hợp các khoản thu không được đưa vào ngân sách quốc gia, việc phân bổ các khoản thu này phải được giải thích, cung cấp các đường dẫn tới các báo cáo tài chính liên quan có thể có, ví dụ các quỹ đầu tư quốc gia và quỹ phát triển, chính quyền địa phương, doanh nghiệp nhà nước và các quỹ ngoài ngân sách.
- b) Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích tham khảo các hệ thống phân loại nguồn thu quốc gia và các tiêu chuẩn quốc tế như Sổ tay Thống kê Tài chính Chính phủ của IMF.

3. Có tại Ban Thư ký Quốc tế

4. Có tại Ban Thư ký Quốc tế

### 5.2 Giao dịch với địa phương.

- a) Trong trường hợp các giao dịch giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương có liên quan đến các khoản thu từ ngành công nghiệp khai thác và được quy định trong hiến pháp, luật hoặc cơ chế phân chia nguồn thu khác, Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải đảm bảo các giao dịch đáng kể được công bố. Các quốc gia thực thi EITI phải công bố công thức phân chia nguồn thu, nếu có, cũng như mọi sai lệch giữa số tiền được tính theo công thức phân chia nguồn thu có liên quan và số tiền thực tế đã được chuyển giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương. Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích đối chiếu các khoản giao dịch này. Trong trường hợp có những rào cản từ hiến pháp hoặc các rào cản thực tế quan trọng đối với sự tham gia của chính quyền địa phương, Hội đồng các bên liên quan có thể tính tới việc thực hiện có điều chỉnh phù hợp với Yêu cầu 8.1.
- b) Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích đảm bảo bất kỳ giao dịch tự phát hay đặc biệt đáng kể nào cũng đều được công bố và được đối chiếu nếu khả thi.

### 5.3 Quản lý nguồn thu và chi phí.

Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích công bố thêm thông tin về việc quản lý nguồn thu và chi phí, bao gồm:

- a) Mô tả mọi khoản thu từ ngành công nghiệp khai thác được dành cho các chương trình hoặc các vùng địa lý cụ thể. Trong đó cần bao gồm mô tả các phương pháp để đảm bảo trách nhiệm giải trình và hiệu quả sử dụng.
- b) Mô tả ngân sách quốc gia, các quy trình kiểm toán và đường dẫn tới các thông tin công khai về việc lập dự thảo ngân sách, các chi phí và các báo cáo kiểm toán.
- c) Thông tin kịp thời từ chính phủ có khả năng tăng hiểu biết của công chúng và thúc đẩy các thảo luận công khai về các vấn đề bền vững nguồn thu và mức độ phụ thuộc tài nguyên. Trong đó có thể bao gồm những dự báo liên quan tới việc sản xuất dự kiến, giá hàng hóa và các dự báo nguồn thu từ ngành công nghiệp khai thác, tỷ lệ các khoản thu tài chính tương lai dự kiến đến từ lĩnh vực khai thác những năm sắp tới trong chu trình ngân sách.

### 6

#### YÊU CẦU EITI 6

##### Chi phí kinh tế và xã hội

**Tổng quan:** EITI yêu cầu công bố thông tin liên quan tới các chi phí xã hội và ảnh hưởng của ngành công nghiệp khai thác lên nền kinh tế, giúp các bên liên quan đánh giá xem lĩnh vực khai thác có đang mang lại các kết quả và tác động về kinh tế và xã hội như mong đợi hay không. Các Yêu cầu EITI liên quan tới chi phí kinh tế và xã hội bao gồm: (6.1) các chi phí xã hội do doanh nghiệp chi trả; (6.2) các chi phí mang tính ngân sách của DNNN; và (6.3) tổng quan về đóng góp của lĩnh vực khai thác tới nền kinh tế.

##### 6.1 Các chi phí xã hội do doanh nghiệp chi trả.

- a) Trong trường hợp các chi phí xã hội đáng kể do doanh nghiệp chi trả được quy định bởi luật hoặc hợp đồng với chính phủ quản lý đầu tư khai thác, các quốc gia thực thi EITI phải công bố và, nếu được, đối chiếu các giao dịch này. Trong trường hợp các lợi ích được cung cấp dưới dạng hiện vật, yêu cầu các quốc gia thực thi EITI phải công khai bản chất và giá trị ước tính của giao dịch bằng hiện vật đó. Trường hợp bên thụ hưởng của chi phí xã hội bắt buộc đó là một bên thứ ba, tức là không phải là một cơ quan chính phủ, yêu cầu công bố tên và chức năng của bên thụ hưởng. Trong trường hợp không thể đối chiếu được, các quốc gia cần công bố các kê khai đơn phương của doanh nghiệp và/hoặc chính phủ về các giao dịch này.
- b) Trong trường hợp Hội đồng các bên liên quan công nhận rằng các chi phí xã hội và các giao dịch tự phát là đáng kể, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích xây dựng quy trình báo cáo đạt đến mức độ minh bạch tương ứng với việc công bố các dòng chi và thu khác của các cơ quan chính phủ. Nếu không thể đối chiếu các giao dịch quan trọng, ví dụ các khoản chi của doanh nghiệp bằng hiện vật hoặc cho một bên thứ ba không thuộc chính phủ, Hội đồng các bên liên quan có thể cân nhắc cách tiếp cận chấp nhận các thông tin do doanh nghiệp và/hoặc chính phủ đơn phương công bố.

##### 6.2 Các chi phí mang tính ngân sách.

Trong trường hợp sự tham gia của nhà nước trong ngành công nghiệp khai thác tạo ra các khoản thu đáng kể, các quốc gia thực thi EITI phải công bố các kê khai của (các) DNNN về các chi phí mang tính ngân sách của họ. Các chi phí mang tính ngân sách bao gồm các khoản chi mà qua đó (các) DNNN chi trả chi phí xã hội công ích như chi trả cho các dịch vụ xã hội, cơ sở hạ tầng công, trợ giá nhiên liệu và trả lãi nợ quốc gia, v.v. bên ngoài quy trình ngân sách quốc gia. Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu xây dựng một quy trình báo cáo với quan điểm đạt đến mức độ minh bạch tương ứng với việc công bố các dòng chi và thu khác và cần tính đến các công ty con và liên doanh của DNNN.

##### 6.3 Đóng góp của ngành công nghiệp khai thác cho nền kinh tế.

Các quốc gia thực thi EITI phải công bố, nếu khả thi, thông tin về đóng góp của ngành công nghiệp khai thác cho nền kinh tế trong năm tài chính của Báo cáo EITI. Yêu cầu thông tin bao gồm:

- a) Quy mô của ngành công nghiệp khai thác theo giá trị tuyệt đối và theo tỷ lệ phần trăm GDP cũng như ước tính của hoạt động ở khu vực phi chính thức, bao gồm nhưng không giới hạn trong khai thác thủ công và quy mô nhỏ.

- b) Tổng thu chính phủ từ ngành công nghiệp khai thác (bao gồm các khoản thuế, thuế tài nguyên, hoa hồng, phí và các khoản nộp khác) theo giá trị tuyệt đối và theo tỷ lệ phần trăm của tổng thu chính phủ.
- c) Xuất khẩu từ ngành công nghiệp khai thác theo giá trị tuyệt đối và theo tỷ lệ phần trăm trên tổng lượng xuất khẩu.
- d) Việc làm trong ngành công nghiệp khai thác theo giá trị tuyệt đối và theo tỷ lệ phần trăm trên tổng số việc làm.
- e) Các vùng/khu vực quan trọng nơi tập trung sản xuất.

## 7

### YÊU CẦU EITI 7

#### Kết quả và tác động

**Tổng quan:** Công bố định kỳ dữ liệu về ngành công nghiệp khai thác sẽ ít có ích lợi thực tiễn nếu công chúng không nhận thức và hiểu được ý nghĩa của các con số và không có các thảo luận công khai về cách thức sử dụng hiệu quả nguồn thu từ tài nguyên. Các Yêu cầu EITI liên quan tới kết quả và tác động nhằm đảm bảo rằng các bên liên quan đều tham gia vào đối thoại về quản lý nguồn thu từ tài nguyên thiên nhiên. Các Báo cáo EITI hướng tới việc thực hiện các Nguyên tắc EITI bằng cách góp phần mở rộng thảo luận công khai. Một khía cạnh quan trọng khác là các hành động cụ thể được thực hiện dựa trên các bài học kinh nghiệm rút ra trong suốt quá trình thực thi, những điểm thiếu nhất quán chỉ ra trong các Báo cáo EITI được giải thích và, nếu cần, được xử lý, và việc thực thi EITI có một nền tảng chắc chắn và bền vững.

#### 7.1 Thảo luận công khai.

Hội đồng các bên liên quan phải đảm bảo rằng Báo cáo EITI mang tính toàn diện, được quảng bá một cách tích cực, dễ dàng được tiếp cận bởi công chúng và đóng góp cho các cuộc thảo luận công khai. Các nhóm tiếp nhận quan trọng cần bao gồm chính phủ, các đại biểu quốc hội, xã hội dân sự, giới doanh nghiệp và giới truyền thông. Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải:

- a) In Báo cáo EITI thành nhiều bản và đảm bảo rằng chúng được phân phát rộng rãi. Trong trường hợp báo cáo có nhiều dữ liệu, ví dụ nhiều file có dung lượng lớn, Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích đưa lên mạng Internet để mọi người truy cập trực tuyến.
- b) Thống nhất chính sách rõ ràng về việc tiếp cận, công bố và sử dụng lại dữ liệu EITI. Các quốc gia thực thi EITI được khuyến khích xuất bản dữ liệu EITI dưới dạng giấy phép mở và người sử dụng cần được biết thông tin có thể được sử dụng lại mà không cần xin phép trước.
- c) Đưa Báo cáo EITI dưới dạng dữ liệu mở (file dạng xlsx hoặc csv) trực tuyến và thông báo rộng rãi về điều này.
- d) Đảm bảo tính toàn diện của Báo cáo EITI với văn phong rõ ràng, dễ hiểu và bằng ngôn ngữ thích hợp.
- e) Đảm bảo rằng các sự kiện truyền thông, dù được tổ chức bởi chính phủ, xã hội dân sự hay các doanh nghiệp, đều được diễn ra nhằm mục đích tăng cường nhận thức và thúc đẩy đối thoại về Báo cáo EITI trên cả nước.

### 7.2 Tiếp cận dữ liệu.

Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích công bố Báo cáo EITI dưới dạng có thể đọc được trên máy, mã hóa hoặc ghi nhãn các Báo cáo và các file dữ liệu EITI sao cho thông tin có thể được so sánh với các dữ liệu công khai khác bằng cách làm theo các tiêu chuẩn dữ liệu EITI đã được Hội đồng Quản trị EITI thông qua. Như trong Yêu cầu 5.1(b), Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích tham khảo các hệ thống phân loại nguồn thu quốc gia, và các tiêu chuẩn quốc tế như Sổ tay Thống kê Tài chính Chính phủ của IMF. Hội đồng các bên liên quan được khuyến khích:

- a) Xuất bản báo cáo tóm tắt, với những phân tích rõ ràng và khách quan, đảm bảo ghi rõ quyền tác giả của từng phần trong Báo cáo.
- b) Tóm tắt và so sánh tỷ lệ từng dòng thu trên tổng thu ở mỗi cấp chính quyền tương ứng.
- c) Nếu khả thi trên phương diện pháp lý và kỹ thuật, xem xét khả năng công bố trực tuyến tự động các khoản thu của chính phủ và các nộp doanh nghiệp từ ngành công nghiệp khai thác một cách liên tục. Điều này có thể bao gồm các trường hợp dữ liệu nguồn thu từ ngành công nghiệp khai thác đã được chính phủ công bố thường xuyên hoặc các hệ thống thu thuế quốc gia đang hướng tới việc tính thuế và đóng thuế trực tuyến qua mạng. Việc chính phủ báo cáo liên tục như vậy có thể được xem như báo cáo giữa kỳ và là một phần của tiến trình EITI quốc gia được thể hiện trong Báo cáo EITI được đối chiếu và công bố hàng năm.
- d) Tăng cường xây dựng năng lực, đặc biệt với xã hội dân sự và thông qua các tổ chức xã hội dân sự, nhằm nâng cao nhận thức về quy trình, cải thiện hiểu biết về thông tin và dữ liệu từ các báo cáo, khuyến khích người dân, giới truyền thông, và những nhóm khác sử dụng các thông tin đó.

### 7.3 Những điểm thiếu nhất quán và khuyến nghị từ Báo cáo EITI.

Với quan điểm nhằm tăng cường tác động của việc thực thi EITI tới quản trị tài nguyên thiên nhiên, như trong Yêu cầu 7.4, Hội đồng các bên liên quan được khuyến nghị phải chủ động hành động dựa trên các bài học kinh nghiệm thu được; xác định, nghiên cứu và giải quyết các nguyên nhân của mọi sự thiếu nhất quán; và cân nhắc các khuyến nghị từ báo cáo EITI.

### 7.4 Xem xét kết quả và tác động của việc thực thi EITI.

Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu xem xét các kết quả và tác động của việc thực thi EITI đối với công tác quản trị tài nguyên thiên nhiên.

- a) Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu xuất bản báo cáo tiến độ hàng năm.<sup>5</sup> Báo cáo tiến độ hàng năm phải bao gồm:
  - i. Tóm tắt các hoạt động EITI đã thực hiện trong năm trước.

---

5. Một mẫu báo cáo chuẩn có thể lấy tại Ban Thư ký Quốc tế.

- ii. Đánh giá tiến độ đáp ứng và duy trì sự tuân thủ đối với từng Yêu cầu EITI và các bước đã thực hiện để vượt qua các yêu cầu này. Trong đó cần bao gồm mọi hành động đã thực hiện để giải quyết các vấn đề như quản lý nguồn thu và chi phí (5.3), các khoản chi trả vận tải (4.4), các chi phí xã hội tự phát (6.1), các khoản giao dịch ở địa phương ngoài kế hoạch (5.2), sở hữu lợi ích (2.5) và hợp đồng (2.4).
  - iii. Tổng quan về phản hồi của Hội đồng các bên liên quan và tiến độ đạt được trong việc thực hiện các khuyến nghị từ đối chiếu và Thẩm định theo Yêu cầu 7.3. Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu liệt kê từng khuyến nghị, các hoạt động tương ứng đã thực hiện để xử lý các khuyến nghị đó và tiến độ thực hiện từng khuyến nghị. Trong trường hợp chính phủ hoặc Hội đồng các bên liên quan đã quyết định không thực hiện một khuyến nghị nào đó, yêu cầu Hội đồng các bên liên quan ghi chép lại cơ sở của quyết định trong báo cáo tiến độ hàng năm.
  - iv. Đánh giá tiến độ đạt được các mục tiêu đề ra trong kế hoạch làm việc (Yêu cầu 1.5), kể cả tác động và kết quả của các mục tiêu đó.
  - v. Thuyết minh về những nỗ lực nhằm tăng cường mức độ ảnh hưởng của việc thực thi EITI đối với công tác quản trị tài nguyên thiên nhiên, bao gồm mọi hành động để mở rộng các chi tiết và phạm vi của báo cáo EITI hoặc làm tăng sự tham gia của các bên liên quan.
- b) Tất cả các bên liên quan đều có thể tham gia vào việc chuẩn bị báo cáo tiến độ hàng năm và xem xét ảnh hưởng của việc thực thi EITI. Các nhóm xã hội dân sự và doanh nghiệp tham gia vào EITI, kể cả những bên không tham gia trong Hội đồng các bên liên quan, đều có thể cung cấp phản hồi về tiến trình EITI và các quan điểm riêng của họ cần được phản ánh trong báo cáo tiến độ hàng năm.
- c) Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu phải nộp Báo cáo Thẩm định theo đúng các thời hạn do Hội đồng Quản trị EITI đặt ra (phần 8).

### 8

## YÊU CẦU EITI 8

### Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia.

**Tổng quan:** Phần này khái quát khung thời gian do Hội đồng Quản trị EITI xác định cho việc xuất bản các Báo cáo EITI (8.2), báo cáo tiến độ thường niên (8.4) và Thẩm định (8.3). Nội dung phần này cũng chỉ ra các hệ quả do việc không tuân thủ thời hạn và yêu cầu đối với thực thi EITI. Bên cạnh đó còn có các giải thích về khả năng và tiêu chí cho các quốc gia đăng ký thực thi có điều chỉnh (8.1) và gia hạn (8.5).

#### 8.1 Thực thi có điều chỉnh.

Nếu Hội đồng các bên liên quan kết luận rằng khó tránh khỏi các sai lệch so với yêu cầu thực hiện do đang ở hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, họ phải thông qua Hội đồng Quản trị EITI trước khi được chấp thuận điều chỉnh thực thi. Đề nghị điều chỉnh phải có xác nhận của Hội đồng các bên liên quan và được phản ánh trong kế hoạch hoạt động. Ngoài ra, đề nghị cần phải giải thích cơ sở cho việc thực thi có điều chỉnh.

Hội đồng Quản trị EITI sẽ chỉ cần nhắc cho phép điều chỉnh trong những trường hợp đặc biệt. Khi cần nhắc những đề nghị đó, Hội đồng Quản trị EITI sẽ ưu tiên mục tiêu đối xử công bằng giữa các quốc gia và đảm bảo giữ vững các Nguyên tắc EITI, bao gồm việc bảo đảm tiến trình EITI đủ tính bao hàm toàn diện và Báo cáo EITI đầy đủ, đáng tin cậy và sẽ đóng góp vào các thảo luận công khai.

#### 8.2 Các thời hạn báo cáo EITI.

EITI yêu cầu công bố kịp thời Báo cáo EITI (Yêu cầu 4.8). Nếu Báo cáo EITI không được công bố đúng thời hạn yêu cầu, quốc gia đó sẽ bị đình chỉ. Việc đình chỉ sẽ được dỡ bỏ nếu Hội đồng Quản trị EITI hài lòng với Báo cáo EITI được công bố trong vòng sáu tháng sau đó. Nếu báo cáo không được công bố trong vòng sáu tháng sau thời hạn ban đầu, việc đình chỉ sẽ giữ nguyên hiệu lực cho đến khi Hội đồng Quản trị EITI hài lòng với việc quốc gia đó công bố Báo cáo EITI với dữ liệu không cũ hơn hai kỳ kế toán (Yêu cầu 4.8). Nếu việc đình chỉ có hiệu lực hơn một năm, Hội đồng Quản trị EITI sẽ loại quốc gia đó khỏi danh sách.

#### 8.3 Các thời hạn Thẩm định EITI và hệ quả.

##### a) Đánh giá tiến độ thực thi EITI

- i. **Đánh giá từng Yêu cầu EITI.** Quá trình Thẩm định sẽ đánh giá mức độ tiến triển của một quốc gia trong việc tuân thủ từng Yêu cầu EITI. Hướng dẫn chi tiết về các dạng bằng chứng cần có để phục vụ việc đánh giá đối với từng yêu cầu được nêu trong Hướng dẫn Thẩm định đăng tải tại [www.eiti.org](http://www.eiti.org). Tiến độ thực hiện và mức độ tuân thủ với mỗi Yêu cầu EITI sẽ được xác định bằng một trong các mức đánh giá sau:

*Tiến triển tốt.* Để Hội đồng Quản trị EITI kết luận một quốc gia đã có tiến triển tốt, việc Thẩm định cần cho thấy mọi khía cạnh của các yêu cầu đều đã được đáp ứng và mục tiêu lớn hơn của các yêu cầu đã được hoàn thành.

*Tiến triển ý nghĩa.* Để Hội đồng Quản trị EITI kết luận một quốc gia đã có tiến triển ý nghĩa, việc Thẩm định cần cho thấy những khía cạnh quan trọng của các yêu cầu đã được đáp ứng và mục tiêu lớn hơn của các yêu cầu đang được hoàn thành.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

*Tiến triển chưa phù hợp.* Để Hội đồng Quản trị EITI kết luận một quốc gia có tiến triển chưa phù hợp, việc Thẩm định cần cho thấy những khía cạnh quan trọng của các yêu cầu chưa được đáp ứng và mục tiêu lớn hơn của các yêu cầu còn ở xa.

*Không tiến triển.* Để Hội đồng Quản trị EITI kết luận một quốc gia không có tiến triển, việc Thẩm định cần cho thấy tất cả hoặc gần như tất cả các khía cạnh của các yêu cầu đều chưa được đáp ứng, và mục tiêu lớn hơn của các yêu cầu không được hoàn thành.

- ii. **Đánh giá chung.** Theo Quy trình Thẩm định, Hội đồng Quản trị EITI sẽ đưa ra đánh giá về mức độ tuân thủ chung đối với tất cả các yêu cầu trong Bộ Tiêu chuẩn EITI. Để quyết định đánh giá tổng thể đối với một quốc gia, Hội đồng Quản trị EITI sẽ áp dụng các bài kiểm tra ngưỡng tối thiểu dành cho đánh giá tổng thể giống như khi đánh giá các yêu cầu đơn lẻ được nêu ra ở phần 8.3(i) ở trên. Hội đồng Quản trị cũng sẽ sử dụng nội dung trong phần 8.3(c)(i) dưới đây, cũng như các yếu tố sau:
- Tư vấn và các khuyến nghị của các Thẩm định viên và Hội đồng Thẩm định;
  - Bản chất của những yêu cầu chưa được đáp ứng và khoảng cách giữa thực tiễn với yêu cầu;
  - Quy mô và mức độ phức tạp của ngành công nghiệp khai thác ở quốc gia đó;
  - Các rào cản khác để đáp ứng các yêu cầu ví dụ như (nhưng không giới hạn) bất ổn của quốc gia và biến động về chính trị trong thời gian gần đó hoặc đang diễn ra, cách thức Hội đồng các bên liên quan đã hành động để giải quyết các rào cản tới đâu;
  - Những nỗ lực bền bỉ và quyết tâm của Hội đồng các bên liên quan để tuân thủ theo các yêu cầu;
  - Các nguyên nhân và biện giải cho việc chưa tuân thủ các yêu cầu; và
  - Các kế hoạch được thống nhất bởi Hội đồng các bên liên quan để đảm bảo đạt được các yêu cầu trong tương lai.
- iii. **Các nỗ lực vượt yêu cầu.** Bên cạnh việc đánh giá các yêu cầu, việc Thẩm định sẽ ghi nhận:
- *Các nỗ lực vượt qua các Yêu cầu EITI.* Trong đó sẽ bao gồm các nỗ lực của Hội đồng các bên liên quan đối với những khía cạnh ‘được khuyến khích’ hay ‘được khuyến nghị’ trong Bộ Tiêu chuẩn EITI. Điều này cũng bao hàm các nỗ lực của Hội đồng các bên liên quan nhằm đạt được bất kỳ mục tiêu nào nằm ngoài phạm vi của Bộ Tiêu chuẩn EITI, nhưng đã được Hội đồng các bên liên quan xác định là cần thiết để EITI tập trung nhiều hơn vào các ưu tiên quốc gia trong ngành công nghiệp khai thác. Những nỗ lực này sẽ được ghi nhận trong quá trình Thẩm định nhưng sẽ không được tính tới khi đánh giá việc tuân thủ Bộ Tiêu chuẩn EITI. Khi quá trình Thẩm định kết luận rằng Hội đồng các bên liên quan đã thực hiện đầy đủ các khía cạnh ‘được khuyến khích’ hay ‘được khuyến nghị’ của Bộ Tiêu chuẩn, và/hoặc các mục tiêu trong kế hoạch làm việc của Hội đồng các bên liên quan, Hội đồng Quản trị EITI sẽ ghi nhận các nỗ lực này trong thẻ đánh giá.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

- Chiều hướng tiến triển trong việc đáp ứng được từng Yêu cầu EITI khi so sánh với (các) kết quả Thẩm định trước đây của cùng quốc gia đó, cho thấy việc thực thi đang có tiến bộ hay đang giảm sút.

Theo hướng dẫn Thẩm định, các kết quả đánh giá sẽ được ghi lại trong thẻ đánh giá và báo cáo diễn giải, trình bày các bằng chứng, quan điểm các bên liên quan, các nguồn tham khảo và các kết luận.

### b) Hệ quả của quy trình tuân thủ

Trong trường hợp kết quả Thẩm định xác nhận rằng một quốc gia đã đạt được những tiến triển tốt đối với tất cả các yêu cầu, Hội đồng Quản trị EITI sẽ công nhận quốc gia đó là quốc gia tuân thủ EITI.

Các quốc gia tuân thủ EITI phải duy trì việc thực hiện các Nguyên tắc và Yêu cầu EITI để được công nhận tình trạng quốc gia Tuân thủ EITI. Trong trường hợp một quốc gia đã trở thành quốc gia tuân thủ EITI nhưng có những lo ngại cho rằng có thể việc thực thi EITI của quốc gia này sau đó đã xuống dưới mức tiêu chuẩn được yêu cầu, Hội đồng Quản trị EITI có quyền yêu cầu quốc gia này thực hiện đợt Thẩm định mới. Các bên liên quan có thể kiến nghị tới Hội đồng Quản trị EITI nếu họ cho rằng danh vị quốc gia Tuân thủ đó cần được xét lại. Đề nghị này có thể được đưa ra thông qua (các) đại diện của một bên liên quan tham gia Hội đồng Quản trị EITI. Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem lại tình hình và dùng quyền của mình để quyết định sẽ tổ chức Thẩm định sớm. Dựa trên kết quả đánh giá, Hội đồng Quản trị EITI sẽ quyết định về danh vị của quốc gia đó.

Trong trường hợp một quốc gia tuân thủ bị thẩm định lại và kết quả Thẩm định kết luận rằng quốc gia đó không đáp ứng được tất cả các Yêu cầu EITI, các hệ quả trong mục (c) dưới đây sẽ được áp dụng.

### c) Hệ quả của việc không tuân thủ

- Một quốc gia phải đạt được *tiến triển tốt* ở bốn yêu cầu sau đây để không bị đình chỉ: tham gia của chính phủ (1.1), tham gia của doanh nghiệp (1.2), tham gia của xã hội dân sự (1.3) và báo cáo EITI kịp thời (4.8). Trong trường hợp một quốc gia đạt được dưới mức *tiến triển ý nghĩa* về chất lượng dữ liệu (4.9) và tính toàn diện của dữ liệu (4.1), Hội đồng các bên liên quan sẽ được yêu cầu công bố một kế hoạch hành động có thời hạn đi kèm để xử lý các yếu kém trong việc đảm bảo tính tin cậy và toàn diện của dữ liệu. Các tiến triển trong thực hiện kế hoạch này sẽ được xem xét trong các lần Thẩm định tiếp theo.

Đối với các Yêu cầu EITI khác, hệ quả của việc không tuân thủ tùy thuộc vào đánh giá của Hội đồng Quản trị về tiến bộ tổng thể:

- Không tiến triển.* Quốc gia sẽ bị loại khỏi danh sách thành viên.<sup>6</sup>
- Tiến triển chưa phù hợp.* Quốc gia sẽ bị đình chỉ và được yêu cầu thực hiện các hành động hiệu chỉnh cho tới lần Thẩm định thứ hai. Để được dỡ bỏ đình chỉ, quốc gia đó phải chứng minh rằng ít nhất đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định tiếp theo.

6. Theo mục 8.6.b một quốc gia có thể bị đình chỉ do bất ổn và xung đột chính trị. Hội đồng Quản trị EITI sẽ không tiến hành thẩm định lại một quốc gia bị đình chỉ dưới mục 8.6.b.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

Nếu một quốc gia đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ hai, việc xem quyết định được căn cứ vào mục (iv)(2) dưới đây. Nếu quốc gia đó có tiến triển chưa đạt trong lần Thẩm định thứ hai, việc quyết định sẽ theo mục (ii) ở trên.

- iv. Tiến triển ý nghĩa. Quốc gia sẽ được xem là một ứng viên EITI và được yêu cầu thực hiện các hành động hiệu chỉnh cho tới lần Thẩm định thứ hai.

(1) Nếu quốc gia về tổng thể đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ hai, *nhưng không có cải thiện đối với các yêu cầu đơn lẻ*, quốc gia đó sẽ bị đình chỉ và được yêu cầu thực hiện các hành động hiệu chỉnh cho tới lần Thẩm định thứ ba. Nếu quốc gia đó về tổng thể đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ ba, nhưng không có cải thiện theo các yêu cầu đơn lẻ, quốc gia đó sẽ bị loại khỏi danh sách. Nếu quốc gia đó về tổng thể đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ ba, nhưng có cải thiện đáng kể theo một số yêu cầu đơn lẻ (nghĩa là một số nhưng không phải tất cả các yêu cầu trước đây chưa được đáp ứng nay đã được đáp ứng), quốc gia đó vẫn tiếp tục bị đình chỉ. Hội đồng Quản trị sẽ xác lập các hành động hiệu chỉnh. Thất bại trong việc đáp ứng tất cả các yêu cầu trong lần Thẩm định thứ tư sẽ dẫn tới việc bị loại khỏi danh sách.

(2) Nếu quốc gia đó về tổng thể đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ hai, và với *những cải thiện đáng kể theo một số yêu cầu đơn lẻ* (nghĩa là một số nhưng không phải tất cả các yêu cầu trước đây chưa được đáp ứng nay đã được đáp ứng), quốc gia đó sẽ được xem là một Ứng viên EITI trong khi thực hiện các hành động hiệu chỉnh. Nếu quốc gia đó về tổng thể chỉ đạt được tiến triển ý nghĩa trong lần Thẩm định thứ ba, quốc gia đó sẽ bị đình chỉ. Hội đồng Quản trị sẽ xác lập các hành động hiệu chỉnh mới. Thất bại trong việc đáp ứng tất cả các yêu cầu trong lần Thẩm định thứ tư sẽ dẫn tới bị đình chỉ hoặc bị loại khỏi danh sách.

(3) Nếu một quốc gia có tiến triển chưa phù hợp trong lần Thẩm định thứ hai trở đi, áp dụng quyết định như điểm (ii) ở trên.

### d) Các khung thời gian để đạt được tuân thủ.

- i. Các quốc gia ứng viên EITI được yêu cầu phải bắt đầu lần Thẩm định thứ nhất trong vòng hai năm rưỡi sau khi trở thành ứng viên EITI. Các quốc gia ứng viên EITI được yêu cầu phải được thẩm định lại ba năm một lần. Theo mục 8.5, một quốc gia có thể đề nghị gia hạn so với khung thời gian này. Một quốc gia cũng có thể yêu cầu bắt đầu Thẩm định sớm hơn so với kế hoạch của Hội đồng Quản trị EITI.
- ii. Trong trường hợp kết quả Thẩm định xác nhận một quốc gia chưa đạt được tuân thủ, Hội đồng Quản trị EITI sẽ xác lập các hành động hiệu chỉnh mà quốc gia đó được yêu cầu phải thực hiện và một khung thời gian từ 3-18 tháng cho lần Thẩm định kế tiếp, trong đó sẽ đánh giá mức độ tiến bộ với các hành động hiệu chỉnh. Khi lập khung thời gian cho việc hoàn thành các hành động hiệu chỉnh, Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét bản chất của các hành động hiệu chỉnh và hoàn cảnh ở địa phương. Hội đồng Quản trị có quyền xác định các khung thời gian ngắn hơn hoặc dài hơn. Theo mục 8.5, một quốc gia có thể đề nghị gia hạn so với khung thời gian này. Một quốc gia cũng có thể đề nghị bắt đầu Thẩm định sớm hơn so với kế hoạch của Hội đồng Quản trị EITI.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

- iii. Theo các mục (8.3.c) và (8.3.d)(i-ii) ở trên, một quốc gia có thể giữ danh vị quốc gia ứng viên EITI trong tối đa 7 năm kể từ ngày quốc gia đó được công nhận là một quốc gia ứng viên EITI.<sup>7</sup>

### 8.4 Thời hạn báo cáo tiến độ hàng năm.

Hội đồng các bên liên quan được yêu cầu xuất bản báo cáo tiến độ hàng năm (Yêu cầu 7.4). Báo cáo về các hoạt động của năm trước phải được công bố chậm nhất vào ngày 1/7 của năm kế tiếp. Hội đồng Quản trị EITI sẽ đưa ra các thời hạn phù hợp cho các quốc gia ứng viên EITI mới. Nếu báo cáo tiến độ hàng năm không được công bố trong vòng sáu tháng sau thời hạn này, tức là 31/12 của năm kế tiếp, quốc gia đó sẽ bị đình chỉ cho tới khi Hội đồng Quản trị EITI hài lòng với việc xuất bản báo cáo tiến độ sau đó.

### 8.5 Gia hạn.

Một quốc gia thực thi EITI có thể nộp đơn đề nghị gia hạn nếu không hoàn thành đúng thời hạn của bất kỳ thời hạn nào được ghi trong các mục 8.2-8.4 ở trên. Hội đồng Quản trị EITI sẽ áp dụng các bài kiểm tra sau để đánh giá các đề nghị gia hạn:

- a) Yêu cầu phải được thực hiện trước thời hạn báo cáo và được phê chuẩn bởi Hội đồng các bên liên quan.
- b) Hội đồng các bên liên quan phải chứng minh được rằng quốc gia đó đã liên tục có tiến triển trong nỗ lực cố gắng đáp ứng thời hạn và việc chậm trễ là do những hoàn cảnh đặc biệt. Khi đánh giá sự tiến triển liên tục Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét:
  - i. Tiến trình EITI, đặc biệt là hoạt động của Hội đồng các bên liên quan và cam kết rõ ràng, mạnh mẽ từ phía chính phủ.
  - ii. Tình trạng và chất lượng của hoạt động thực hiện báo cáo EITI, trong đó có những tiến triển ý nghĩa trong nỗ lực đáp ứng các yêu cầu để báo cáo kịp thời theo yêu cầu 4.8 và những nỗ lực để xử lý các khuyến nghị nhằm cải thiện việc báo cáo EITI.
- c) Các trường hợp ngoại lệ phải được giải thích trong đề nghị của Hội đồng các bên liên quan.
- d) Không gia hạn thêm nếu việc gia hạn làm tăng thời hạn tối đa cho phép của giai đoạn ứng viên.

### 8.6 Đình chỉ

#### a) Đình chỉ do vi phạm các Nguyên tắc và Yêu cầu EITI

Trong trường hợp rõ ràng một trong các khía cạnh quan trọng của Nguyên tắc và Yêu cầu EITI đã không được quốc gia thực thi EITI tuân thủ, Hội đồng Quản trị EITI sẽ đình chỉ hoặc loại quốc gia đó ra khỏi danh sách. Theo các mục 8.2-8.4, ở đây bao gồm các trường hợp quốc gia đã không đáp ứng được các yêu cầu về báo cáo EITI, xuất bản các báo cáo tiến độ hàng năm đúng hạn và/hoặc đạt tuân thủ các Yêu cầu EITI tương ứng các thời hạn do Hội đồng Quản trị EITI đặt ra. Nếu Hội đồng Quản trị EITI quan ngại rằng việc tuân thủ các Nguyên tắc và Yêu cầu EITI bị vi phạm, họ có

7. Thời gian quốc gia đó trải qua Thẩm định không được tính vào phần thời gian tối đa làm ứng viên.

# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

thể giao cho Ban Thư ký Quốc tế nhiệm vụ thu thập thông tin về thực trạng và báo cáo cho Hội đồng Quản trị.

Đình chỉ một quốc gia thực thi EITI là cơ chế tạm thời và tuân theo quy định về thời gian tối đa cho giai đoạn ứng viên. Theo các điều 8.2-8.4 ở trên, Hội đồng Quản trị EITI sẽ đề ra một hạn thời gian đình chỉ cho quốc gia để xử lý các vi phạm Bộ Tiêu chuẩn EITI. Trong suốt thời gian đình chỉ, quốc gia đó sẽ ở trạng thái “bị đình chỉ”. Nếu vấn đề được giải quyết làm hài lòng Hội đồng Quản trị EITI trước thời hạn quy định, danh vị quốc gia ứng viên hay quốc gia tuân thủ sẽ được khôi phục. Nếu Hội đồng Quản trị EITI không hài lòng với việc giải quyết vấn đề trước thời hạn quy định, Hội đồng Quản trị EITI sẽ loại quốc gia đó ra khỏi danh sách.

### **b) Đình chỉ do bất ổn hoặc xung đột chính trị.**

Hội đồng Quản trị EITI có thể quyết định đình chỉ quốc gia trong trường hợp có bất ổn hoặc xung đột chính trị không cho phép quốc gia đó tuân thủ một trong các khía cạnh quan trọng của Nguyên tắc và Yêu cầu EITI. Các quốc gia đang gặp bất ổn hoặc xung đột về chính trị cũng có thể tự nguyện xin được đình chỉ. Trong trường hợp này, chính phủ cần gửi hồ sơ xin tự nguyện tự đình chỉ tới Hội đồng Quản trị EITI. Hồ sơ cần ghi rõ quan điểm của Hội đồng các bên liên quan.

Trong trường hợp quốc gia bị đình chỉ do bất ổn hoặc xung đột chính trị, khoảng thời gian mà quốc gia đó bị đình chỉ sẽ không tính vào thời hạn tối đa cho giai đoạn ứng viên. Hội đồng Quản trị EITI sẽ thường xuyên theo dõi, xem xét tình hình và có quyền gia hạn thời gian đình chỉ hay đưa quốc gia đó ra khỏi danh sách.

### **c) Dỡ bỏ đình chỉ.**

Các chính phủ có thể nộp hồ sơ đề nghị dỡ bỏ đình chỉ vào bất kỳ lúc nào. Hồ sơ cần ghi lại các bước đã được thống nhất giữa các bên liên quan để khởi động lại việc thực thi EITI và quá trình Thẩm định, cùng kế hoạch làm việc để đạt được tuân thủ. Nếu Hội đồng Quản trị EITI đồng ý rằng các nguyên nhân dẫn tới đình chỉ đã được giải quyết, việc đình chỉ sẽ được dỡ bỏ. Khi dỡ bỏ đình chỉ, Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét đặt ra các thời hạn báo cáo và Thẩm định mới phù hợp. Trong tất cả các giai đoạn của tiến trình, Hội đồng Quản trị EITI sẽ đảm bảo những quan ngại và quyết định của mình được trao đổi một cách rõ ràng với quốc gia thực thi EITI.

## **8.7 Loại khỏi danh sách.**

Việc loại khỏi danh sách, tức là thu hồi danh vị quốc gia thực thi EITI, sẽ xảy ra nếu:

- (1) Theo mục 8.6, một quốc gia thực thi EITI đã bị đình chỉ, vấn đề không được giải quyết và đạt được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị EITI trước thời hạn đã thống nhất.
- (2) Theo mục 8.3, Hội đồng Quản trị EITI kết luận rằng quốc gia đã không đạt được tiến triển tốt trong việc thực thi EITI trong khung thời gian đã đặt ra.

Trong trường hợp hết sức rõ ràng rằng một trong số các khía cạnh quan trọng của Nguyên tắc và Yêu cầu EITI đã không được quốc gia thực thi EITI tuân thủ, Hội đồng Quản trị EITI có quyền loại quốc gia đó ra khỏi danh sách. Một quốc gia đã bị loại khỏi danh sách có thể tái nộp hồ sơ đăng ký làm ứng viên EITI vào bất cứ thời điểm nào. Hội đồng Quản trị EITI sẽ áp dụng các thủ tục đã thống nhất để đánh giá hồ sơ đăng ký ứng viên EITI. Hội đồng cũng sẽ đánh giá kinh nghiệm thực thi EITI trước đây, bao gồm cả những rào cản trong giai đoạn trước đối với việc thực thi hiệu quả và việc thực hiện các biện pháp hiệu chỉnh.

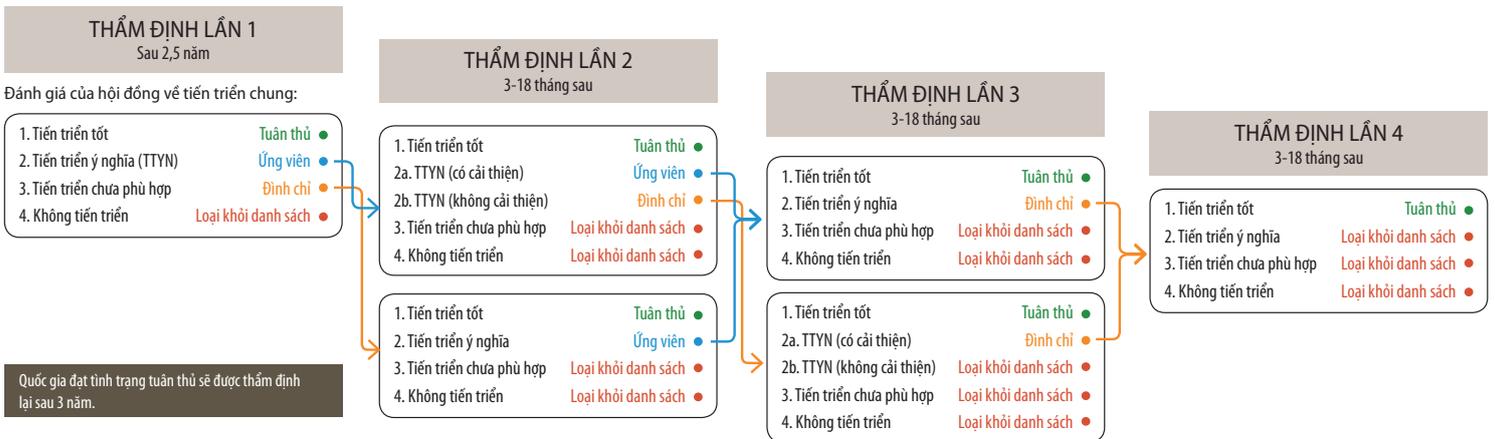
# Yêu cầu đối với các quốc gia thực thi EITI

## 8. Sự tuân thủ và thời hạn cho các quốc gia tham gia

### 8.8 Khiếu nại.

Quốc gia thực thi EITI liên đới có thể kiến nghị Hội đồng Quản trị EITI xem xét lại quyết định liên quan đến đình chỉ, loại khỏi danh sách hoặc xác định danh vị quốc gia ứng viên EITI hay quốc gia tuân thủ EITI sau quá trình Thẩm định. Khi phản hồi các kiến nghị đó, Hội đồng Quản trị EITI sẽ cân nhắc các yếu tố thực tế của sự việc, yêu cầu bảo đảm tính toàn vẹn của EITI và nguyên tắc nhất quán trong ứng xử với các quốc gia. Quyết định của Hội đồng Quản trị là quyết định cuối cùng. Quốc gia liên đới có thể, trước các giai đoạn thông báo được quy định tại Điều 8 của Điều lệ Hiệp hội, khiếu nại về quyết định của Hội đồng Quản trị trong Đại hội Thành viên gần nhất.

Sơ đồ dưới đây minh họa hệ quả của sự tuân thủ và không tuân thủ theo yêu cầu 8.3(b) và 8.3(c).



## 4 Tổng quan về Thẩm định

Phần này đề cập đến hoạt động Thẩm định của EITI. Mục đích của Thẩm định là để đánh giá việc tuân thủ các Yêu cầu EITI đặt ra trong phần 3.

### Mục tiêu thẩm định

Thẩm định là một bước thiết yếu của tiến trình EITI. Hoạt động này giúp đánh giá việc thực hiện, thúc đẩy đối thoại và học hỏi ở cấp quốc gia. Thẩm định cũng bảo vệ sự toàn vẹn của EITI thông qua đảm bảo tất cả các quốc gia thực thi EITI đều theo đuổi các tiêu chuẩn chung toàn cầu. Quy trình này nhằm cung cấp cho tất cả các bên liên quan một đánh giá khách quan về việc thực thi EITI tại một quốc gia có nhất quán với những nội dung của Bộ Tiêu chuẩn EITI hay không. Bên cạnh đó, báo cáo Thẩm định sẽ nêu ghi nhận tác động của EITI tại quốc gia được đánh giá, việc thực hiện các hoạt động mà Bộ Tiêu chuẩn EITI khuyến khích, các bài học kinh nghiệm trong thực thi EITI, cũng như các quan ngại của các bên liên quan cùng các khuyến nghị cho việc thực thi EITI trong tương lai.

### Phương pháp thẩm định

Hoạt động Thẩm định đánh giá sự tuân thủ các Yêu cầu EITI nêu ra ở phần 3. Phương pháp luận được nêu ra trong Hướng dẫn Thẩm định, với hướng dẫn cụ thể cho từng điều khoản. Trong một số trường hợp, Hướng dẫn Thẩm định ghi rõ bằng chứng mà thẩm định viên phải sử dụng để chứng minh rằng một điều khoản nào đó đã được thỏa mãn. Trong các trường hợp khác, các quốc gia có nhiều cách tiếp cận khác nhau để đáp ứng các điều khoản EITI. Hướng dẫn Thẩm định cung cấp các ví dụ về các dạng bằng chứng mà thẩm định viên có thể cân nhắc.

### Thủ tục thẩm định

Trên cơ sở bản chất đa phương và ghi nhận tầm quan trọng của đối thoại, thủ tục Thẩm định nhấn mạnh vào việc tham vấn các bên liên quan. Thẩm định được tiến hành với ba khâu.

- 1. Thu thập dữ liệu ban đầu và tham vấn các bên liên quan** được thực hiện bởi Ban Thư ký Quốc tế EITI. Ban Thư ký Quốc tế xem xét các tài liệu, đi đến quốc gia và tham vấn các bên liên quan. Quy trình này sẽ bao gồm việc gặp gỡ với Hội đồng các bên liên quan, Quản trị viên độc lập và các bên liên quan quan trọng khác, kể cả các bên được đại diện nhưng không trực tiếp tham gia trong Hội đồng các bên liên quan. Hội đồng Quản trị đưa ra một quy trình chuẩn hóa cho thu thập dữ liệu.

Dựa trên những tham vấn này, Ban Thư ký Quốc tế sẽ chuẩn bị báo cáo đưa ra đánh giá ban đầu về tiến triển của việc đáp ứng các yêu cầu theo Hướng dẫn Thẩm định. Báo cáo sẽ không bao gồm đánh giá tổng thể việc tuân thủ. Báo cáo được gửi tới cho Thẩm định viên. Hội đồng các bên liên quan sẽ được mời góp ý cho báo cáo.

- 2. Thẩm định độc lập.** Hội đồng Quản trị EITI sẽ bổ nhiệm các Thẩm định viên độc lập, là những người sẽ báo cáo cho Hội đồng Quản trị qua Ủy ban Thẩm định. Hội đồng Quản trị sẽ bổ nhiệm các Thẩm định viên để xem xét các nhóm hoạt động Thẩm định theo kế hoạch được Hội đồng Quản trị đồng ý.

Theo các điều khoản tham chiếu của Thẩm định viên, Thẩm định viên đánh giá xem việc Thẩm định ban đầu của Ban Thư ký có được thực hiện theo đúng Hướng dẫn Thẩm định không. Việc này sẽ bao gồm: nghiên cứu chi tiết về các tài liệu có liên quan đối với từng yêu cầu và đánh giá ban đầu của Ban Thư ký về từng yêu cầu, phương pháp tiếp cận dựa vào rủi ro để kiểm tra điểm xác suất, tham vấn thêm với các bên liên quan. Hội đồng Quản trị có thể yêu cầu Thẩm định viên thực hiện kiểm tra đột xuất với một số yêu cầu cụ thể. Thẩm định viên sẽ sửa chữa hoặc nhận xét vào báo cáo của Ban Thư ký nếu cần. Thẩm định viên sau đó chuẩn bị bản tóm tắt ngắn (Báo cáo Thẩm định) để gửi tới Hội đồng Quản trị. Báo cáo sẽ có đánh giá của Thẩm định viên về mức độ tuân thủ theo từng điều khoản, nhưng không có đánh giá tổng thể về tuân thủ. Hội đồng các bên liên quan sẽ được mời góp ý cho Báo cáo Thẩm định.

- 3. Đánh giá của Hội đồng Quản trị.** Ủy ban Thẩm định sẽ xem xét đánh giá của Thẩm định viên và mọi phản hồi từ Hội đồng các bên liên quan. Ủy ban Thẩm định sau đó sẽ đưa ra khuyến nghị cho Hội đồng Quản trị về mức độ tuân thủ của quốc gia đó với các Yêu cầu EITI.

Hội đồng Quản trị EITI sẽ đưa ra quyết định cuối cùng về việc các yêu cầu có được đáp ứng hay không, và về mức độ tuân thủ tổng thể theo mục 8.3.a.ii của Bộ Tiêu chuẩn EITI.

# 5 Quy ước: Sự tham gia của xã hội dân sự

## 1. Giới thiệu

Tham gia của xã hội dân sự là nội dung cốt yếu để đạt được các mục tiêu của EITI, bao gồm Nguyên tắc 4 trong đó nói rằng “sự hiểu biết của công chúng về các khoản thu và chi của chính phủ theo thời gian có thể thúc đẩy các thảo luận công khai và giúp đưa ra những cân nhắc, lựa chọn hợp lý và thực tiễn để phát triển bền vững”. Tham gia tích cực của xã hội dân sự trong tiến trình EITI là chìa khóa để đảm bảo rằng sự minh bạch do EITI tạo ra sẽ thúc đẩy trách nhiệm giải trình. Động lực căn bản để áp dụng Bộ Tiêu chuẩn EITI là mong muốn đưa ra thông tin thích đáng hơn, đáng tin cậy hơn, hữu ích hơn, và tạo ra liên hệ tốt hơn giữa thông tin này tới những cải cách rộng hơn trong quản trị ngành công nghiệp khai thác hoặc trong quản lý tài chính công và quản lý nguồn thu. Việc người dân có năng lực để sử dụng những thông tin do EITI mang đến là một phần quan trọng của việc thực thi EITI và sự tham gia của xã hội dân sự trong EITI.

Tham gia của xã hội dân sự trong tiến trình EITI được đánh giá chính thức ở hai công đoạn trong thực thi EITI – trong suốt quá trình đánh giá trạng thái ứng viên và trong suốt quá trình Thẩm định. Đánh giá về sự tham gia của xã hội dân sự cũng có thể được thực hiện ngoài những quy định đã có theo những mối quan tâm cụ thể mà Hội đồng Quản trị đặt ra về tình hình ở một số quốc gia thực thi EITI cụ thể. Quy ước này đặt ra các câu hỏi mà Hội đồng Quản trị EITI (bao gồm các Ủy ban) và các thẩm định viên cần cân nhắc khi đánh giá xem các điều khoản liên quan tới tham gia của xã hội dân sự (1.3) đã được đáp ứng chưa, cũng như các dạng bằng chứng dùng để trả lời các câu hỏi đó. Trong khi các điều khoản liên quan đến sự tham gia của xã hội dân sự trong tiến trình EITI là thống nhất ở mọi khâu trong thực thi EITI, bằng chứng mà Hội đồng Quản trị EITI dùng để đánh giá các điều khoản sẽ khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh của từng quốc gia, giai đoạn trong tiến trình thực thi, và sự sẵn có của thông tin. Cần chú ý rằng những câu hỏi đặt ra và những dạng bằng chứng được gợi ý trong các mục 2.1-2.5 dưới đây không cấu thành các điều khoản, và danh sách cũng không hạn chế ở đó. Tuy nhiên, nội dung này cung cấp một khung đánh giá cho các điều khoản liên quan tới xã hội dân sự.

## 2. Diễn giải của EITI về những điều khoản liên quan tới xã hội dân sự

Vì những mục đích của quy ước này, cụm từ ‘các đại diện xã hội dân sự’ sẽ bao gồm các đại diện xã hội dân sự có vai trò quan trọng vào tiến trình EITI, bao gồm nhưng không giới hạn trong thành viên của Hội đồng các bên liên quan. Cụm từ ‘tiến trình EITI’ sẽ bao gồm các hoạt động liên quan tới việc chuẩn bị cho đăng ký EITI; họp Hội đồng các bên liên quan; họp bên lề của nhóm các tổ chức xã hội dân sự, bao gồm các tương tác với các đại diện của Hội đồng các bên liên quan; xây dựng Báo cáo EITI; phát triển các tài liệu hoặc tiến hành phân tích Báo cáo EITI; bày tỏ quan điểm liên quan tới các hoạt động EITI; và bày tỏ quan điểm liên quan tới công tác quản trị tài nguyên thiên nhiên.

Khi đánh giá các điều khoản liên quan đến xã hội dân sự, Hội đồng Quản trị và các thẩm định viên sẽ áp dụng các bài kiểm tra sau:

## **2.1 Biểu đạt: Các đại diện xã hội dân sự có thể tham gia vào các thảo luận công khai liên quan tới tiến trình EITI và biểu đạt ý kiến về tiến trình mà không bị cản trở, áp đặt hay trả đũa.**

Hội đồng Quản trị EITI và các thẩm định viên sẽ xem xét mức độ:

- Các đại diện xã hội dân sự có thể phát biểu tự do trước công chúng về tiến trình EITI như trong các cuộc họp Hội đồng các bên liên quan, các sự kiện EITI trong đó có công bố các Báo cáo EITI, các sự kiện công cộng, trên các phương tiện truyền thông, v.v.
- Thực tiễn hành động, bao gồm các quan điểm đa dạng của các bên hoặc bằng chứng quan trọng do các bên thứ ba độc lập cung cấp, cho thấy rằng có các cản trở hoặc biểu hiện tự kiểm duyệt của các đại diện xã hội dân sự liên quan tới tiến trình EITI do sợ bị trả đũa hoặc liệu các rào cản như vậy có ảnh hưởng tới việc các đại diện xã hội dân sự truyền thông thông tin và các góp ý của người dân về tiến trình EITI hay không.

## **2.2 Vận hành: Các đại diện xã hội dân sự có thể tự do thực hiện hoạt động liên quan tới tiến trình EITI.**

Hội đồng Quản trị EITI và các thẩm định viên sẽ xem xét mức độ ảnh hưởng của môi trường pháp lý, quản lý, hành chính và thực tế khả năng tham gia vào tiến trình EITI của các đại diện xã hội dân sự. Trong đó ví dụ có thể bao gồm:

- Mức độ cản trở pháp lý, quản lý hoặc hành chính ảnh hưởng tới khả năng các đại diện xã hội dân sự được tham gia vào tiến trình EITI. Trong đó có thể bao gồm các thủ tục pháp lý và hành chính liên quan tới việc đăng ký của các tổ chức xã hội dân sự đã có ảnh hưởng tiêu cực tới khả năng tham gia vào tiến trình EITI; các hạn chế về pháp lý hoặc hành chính trong việc tiếp cận tài trợ đã ngăn cản các tổ chức xã hội dân sự thực hiện các công việc liên quan đến tiến trình EITI; các vấn đề pháp lý hoặc hành chính ngăn cản các tổ chức xã hội dân sự tổ chức các cuộc họp liên quan đến tiến trình EITI; các rào cản về pháp lý và hành chính liên quan đến việc truyền thông các thông tin và góp ý của người dân về tiến trình EITI v.v.
- Bất kỳ bằng chứng nào gợi ý rằng các quyền cơ bản của các đại diện xã hội dân sự đã bị hạn chế có liên quan tới việc thực hiện tiến trình EITI, như hạn chế tự do biểu đạt hay tự do di chuyển.

## **2.3 Liên kết: Các đại diện xã hội dân sự có thể trao đổi thông tin và hợp tác với nhau liên quan tới tiến trình EITI.**

Hội đồng Quản trị EITI và các thẩm định viên sẽ xem xét mức độ:

- Các đại diện xã hội dân sự trong Hội đồng các bên liên quan có thể tìm kiếm và không bị hạn chế trong việc liên kết với các tổ chức xã hội dân sự khác không nằm trong Hội đồng các bên liên quan, bao gồm việc thu thập ý kiến, đóng góp cho các thảo luận của Hội đồng các bên liên quan và trao đổi kết quả của các thảo luận đó.

- Các kênh trao đổi thông tin chính thức và phi chính thức giữa thành viên xã hội dân sự trong Hội đồng các bên liên quan với cộng đồng xã hội dân sự rộng hơn mà họ đại diện không bị hạn chế.
- Các đại diện xã hội dân sự trong Hội đồng các bên liên quan không bị hạn chế tham gia vào việc truyền thông tới cộng đồng xã hội dân sự rộng hơn, bao gồm những thông tin liên quan tới thảo luận về tính đại diện của Hội đồng các bên liên quan và tiến trình EITI.

### **2.4 Tham gia đóng góp: Các đại diện xã hội dân sự có thể tham gia đóng góp đầy đủ, tích cực và hiệu quả vào việc thiết kế, thực thi, theo dõi và đánh giá của tiến trình EITI.**

Hội đồng Quản trị EITI và các thẩm định viên sẽ xem xét mức độ:

- Các đại diện xã hội dân sự có thể đóng góp đầy đủ và cung cấp đầu vào cho tiến trình EITI. Trong đó có thể bao gồm ví dụ bằng chứng về đầu vào và vận động liên quan tới những xem xét quan trọng của Hội đồng các bên liên quan về những vấn đề như mục tiêu và hoạt động của kế hoạch làm việc, phạm vi của quy trình báo cáo EITI, phê duyệt Báo cáo EITI, việc tự đánh giá hàng năm tiến trình EITI thông qua các báo cáo tiến độ hàng năm, Thẩm định v.v. Trong đó cũng có thể bao gồm bằng chứng về sự tham gia thường xuyên của xã hội dân sự vào các cuộc họp Hội đồng các bên liên quan, các nhóm làm việc của Hội đồng các bên liên quan và các sự kiện EITI khác, cũng như bằng chứng về việc các quan điểm của các tổ chức xã hội dân sự được ghi nhận và ghi lại trong các biên bản họp Hội đồng các bên liên quan.
- Các đại diện xã hội dân sự cho rằng mình có đủ năng lực tham gia EITI. Việc này cần có bằng chứng cho thấy các trở ngại về kỹ thuật, tài chính hoặc các trở ngại khác về năng lực ảnh hưởng tới xã hội dân sự đã được cân nhắc và các kế hoạch để khắc phục các trở ngại đó đã được thống nhất và/hoặc triển khai, bao gồm việc giúp tiếp cận với hoạt động xây dựng năng lực hoặc các nguồn lực.

### **2.5 Tiếp cận quá trình ra quyết định công: Các đại diện xã hội dân sự có thể tự do phát biểu về minh bạch, quản trị tài nguyên thiên nhiên, và đảm bảo rằng EITI đóng góp cho thảo luận công khai.**

Hội đồng Quản trị EITI và các thẩm định viên sẽ xem xét mức độ:

- Các đại diện xã hội dân sự có thể dùng tiến trình EITI để thúc đẩy thảo luận công khai, ví dụ qua các sự kiện công cộng, hội thảo và hội nghị do xã hội dân sự tổ chức hoặc tham gia tổ chức để thông tin cho công chúng về tiến trình EITI và các kết quả.
- Các đại diện xã hội dân sự có thể tham gia đóng góp vào các hoạt động và thảo luận về quản trị tài nguyên thiên nhiên, như tiến hành phân tích và vận động về các vấn đề quản trị tài nguyên thiên nhiên, sử dụng dữ liệu EITI, tiếp xúc với truyền thông, phát triển các công cụ để truyền thông về các phát hiện của Báo cáo EITI, v.v.

**2.6 Các tư liệu sẵn có từ Hội đồng các bên liên quan và các tổ chức xã hội dân sự tham gia vào tiến trình EITI cũng như các kết quả từ quá trình tham vấn trực tiếp với các bên liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn trong thành viên của Hội đồng các bên liên quan, cần được nghiên cứu khi thu thập các bằng chứng nêu trên. Trên cơ sở mục đích chung, Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét môi trường hoạt động rộng hơn của EITI, ví dụ bằng cách tham khảo các chỉ số hoặc các dạng đánh giá khác có liên quan tới những vấn đề nêu trong các mục 2.1-2.5 ở trên.**

### 3. Các hạn chế đặc biệt khác đối với đại diện xã hội dân sự

- 3.1 Các cáo buộc hoặc các báo cáo đặc biệt khác về các hạn chế tiềm ẩn hay trên thực tiễn đối với đại diện xã hội dân sự tại các quốc gia thực thi EITI cần được thảo luận và xử lý sớm nhất có thể bởi Hội đồng các bên liên quan, với bất kỳ lo ngại nào về an toàn cho bên chịu ảnh hưởng khi nêu những vấn đề này ra trong nước.
- 3.2 Hội đồng Quản trị EITI thông qua Ủy ban Phản ứng nhanh của mình nếu thích hợp có thể được kêu gọi để điều tra các trường hợp cụ thể và xử lý các cáo buộc vi phạm các Nguyên tắc và Điều khoản EITI. Hội đồng Quản trị EITI sẽ cân nhắc các đề nghị như vậy dựa trên việc xem xét thực trạng của trường hợp, yêu cầu giữ vững các Nguyên tắc EITI cũng như nguyên tắc nhất quán trong ứng xử giữa các quốc gia. Theo mục 8.6.a, “khi Hội đồng Quản trị EITI lo ngại rằng việc tuân thủ các Nguyên tắc và Điều khoản EITI bị vi phạm, họ có thể giao cho Ban Thư ký Quốc tế nhiệm vụ thu thập thông tin tình hình và báo cáo Hội đồng Quản trị EITI”. Trong trường hợp có những lo ngại liên quan đến sự tham gia của xã hội dân sự được nêu ra, Hội đồng Quản trị EITI nếu thấy thích hợp sẽ cố gắng xác minh xem có mối liên hệ trực tiếp tới tiến trình EITI không, bằng cách (i) ghi lại thực trạng của trường hợp; (ii) thu thập quan điểm của các bên liên quan; và (iii) áp dụng bài kiểm tra đưa ra trong phần 2 ở trên.
- 3.3 Tùy thuộc hoàn cảnh bao gồm mức độ liên quan trực tiếp giữa những vấn đề bị quan ngại và tiến trình EITI, Hội đồng Quản trị sẽ cân nhắc một phản hồi phù hợp. Việc này có thể là thư của Chủ tịch hoặc Hội đồng Quản trị EITI tới chính phủ liên quan, Hội đồng Quản trị EITI hoặc Ban Thư ký Quốc tế tới quốc gia đó, tiến hành các đánh giá độc lập, Hội đồng Quản trị đưa ra tuyên bố, đồng ý các hành động khắc phục bao gồm theo dõi việc thực hiện, hoặc yêu cầu thẩm định về sự tuân thủ của quốc gia đó đối với các điều khoản đang lo ngại. Theo mục 8.6.a, “Trong trường hợp hết sức rõ ràng là một trong các khía cạnh quan trọng của Nguyên tắc và Yêu cầu EITI đã không được quốc gia thực thi EITI tuân thủ, Hội đồng Quản trị EITI sẽ đình chỉ hoặc loại quốc gia đó ra khỏi danh sách.” Trong trường hợp Hội đồng Quản trị kết luận rằng những lo ngại đó không vi phạm một điều khoản nào hoặc không có liên quan tới tiến trình EITI, Hội đồng sẽ dùng quyền quyết định để hành động, với ưu tiên cho mục tiêu giữ vững các Nguyên

## 6 Chính sách dữ liệu mở

### Lời tựa

1. Chính sách này bao gồm các khuyến nghị về dữ liệu mở trong thực thi EITI. Các khuyến nghị được xây dựng dựa trên những bài học rút ra từ việc thực thi ở cấp quốc gia và những thực hành tốt nhất hiện có trên thế giới.<sup>8</sup>
2. Các Nguyên tắc EITI tuyên bố rằng “sự hiểu biết của công chúng về các khoản thu và chi của chính phủ theo thời gian [có thể] thúc đẩy các thảo luận công khai, giúp đưa ra những cân nhắc và lựa chọn hợp lý và thực tiễn để phát triển bền vững” (Nguyên tắc EITI 4). Bộ Tiêu chuẩn EITI do đó yêu cầu các Báo cáo EITI “mang tính toàn diện, được quảng bá một cách tích cực, công chúng có thể tiếp cận được và đóng góp cho các cuộc thảo luận công khai” (Yêu cầu EITI 7.1). Cải thiện khả năng tiếp cận và so sánh của dữ liệu EITI là thiết yếu để thực hiện các mục tiêu này.

### Các mục tiêu dữ liệu mở

3. Dữ liệu mở EITI có thể tăng cường tính minh bạch về hoạt động của chính phủ và doanh nghiệp, nâng cao nhận thức về việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên của các quốc gia, việc thu thập và sử dụng các khoản thu từ ngành công nghiệp khai thác, tạo ra những động lực mạnh mẽ để nguồn thu được sử dụng hiệu quả nhất.
4. Dữ liệu mở thúc đẩy trách nhiệm giải trình và quản trị tốt, mở rộng thảo luận công khai và giúp chống tham nhũng. Chính phủ có thể trao cho các cá nhân, giới truyền thông, xã hội dân sự, giới doanh nghiệp quyền tiếp cận dữ liệu để có thông tin đưa ra các lựa chọn tốt hơn về những dịch vụ họ nhận và những tiêu chuẩn họ cần trông đợi. Dữ liệu mở có thể cũng là một công cụ có giá trị cho chính phủ để cải thiện công tác xây dựng chính sách và quản lý ngành.
5. Được tiếp cận miễn phí và sử dụng lại, dữ liệu mở là một giá trị quan trọng cho xã hội và nền kinh tế.

### Dữ liệu mở trong thực thi EITI

6. Các quốc gia thực thi EITI được khuyến khích:
  - a) hướng các hệ thống chính phủ<sup>9</sup> tới mặc định để dữ liệu mở. Cần lưu ý tới luật pháp quốc gia và quốc tế, đặc biệt liên quan tới sở hữu trí tuệ, thông tin có thể nhận dạng cá nhân và nhạy cảm;
  - b) đảm bảo rằng dữ liệu này được mô tả đầy đủ, để người dùng có đủ thông tin để hiểu những điểm mạnh, điểm yếu, hạn chế về khả năng phân tích, yêu cầu bảo mật cũng như cách thức xử lý dữ liệu;
  - c) công bố dữ liệu càng sớm càng tốt, cho phép người dùng phản hồi, sau đó tiếp tục chỉnh sửa để đảm bảo những tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng của dữ liệu mở;

---

8. Bao gồm Hợp tác Chính phủ Mở, Hiến chương Dữ liệu Mở G8 và Phụ lục Kỹ thuật, Hiến chương Dữ liệu Mở (<http://opendatacharter.net/>), và định nghĩa mở (<http://opendefinition.org/>).

9. Thuật ngữ dữ liệu của chính phủ mang nghĩa rộng nhất có thể. Nó có thể áp dụng với dữ liệu sở hữu bởi các cơ quan chính phủ cấp quốc gia, liên bang, địa phương, hay quốc tế, hoặc bởi khu vực công rộng hơn.

- d) công bố dữ liệu với giấy phép mở để người dùng tự do tiếp cận và dễ dàng sử dụng lại.
- e) chia sẻ kiến thức chuyên môn kỹ thuật và kinh nghiệm với các quốc gia khác để tối đa hóa tiềm năng của dữ liệu mở;
- f) hành động nhằm tăng cường hiểu biết căn bản về dữ liệu mở và khuyến khích mọi người, ví dụ như giới phát triển phần mềm và các tổ chức xã hội dân sự làm việc trong lĩnh vực phát triển dữ liệu mở, giới thiệu giá trị của dữ liệu mở;
- g) đảm bảo rằng dữ liệu tương thích với các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, bao gồm áp dụng các tiêu chuẩn dữ liệu do Hội đồng Quản trị EITI phê duyệt và hướng dẫn bổ sung của Ban Thư ký EITI;
- h) trong trường hợp khả thi, sử dụng những hình thức định danh đặc thù để kết nối dữ liệu của các năm báo cáo hoặc từ nhiều nguồn;
- i) hành động nhằm hướng tới chính thức hóa quy trình tạo dữ liệu mở cho EITI vào các hệ thống chính phủ để đảm bảo tính kịp thời, chất lượng dữ liệu, tái sử dụng và tính hiệu quả chi phí;
- j) cung cấp dữ liệu ở các dạng thô, có thể đọc bằng máy.

# PHẦN II

## Quản trị và quản lý

EITI đã được phát triển từ một ý tưởng thành một sáng kiến với những bộ quy tắc và các quy trình cụ thể, tạo nền tảng cho những thảo luận và cải cách ở phạm vi rộng lớn. Vấn đề quản trị và quản lý của EITI cũng đã tiến triển. EITI được quản lý bởi một hiệp hội thành viên phi lợi nhuận hoạt động theo luật pháp Na Uy. Điều lệ của Hiệp hội EITI tạo khuôn khổ cho việc quản trị EITI.

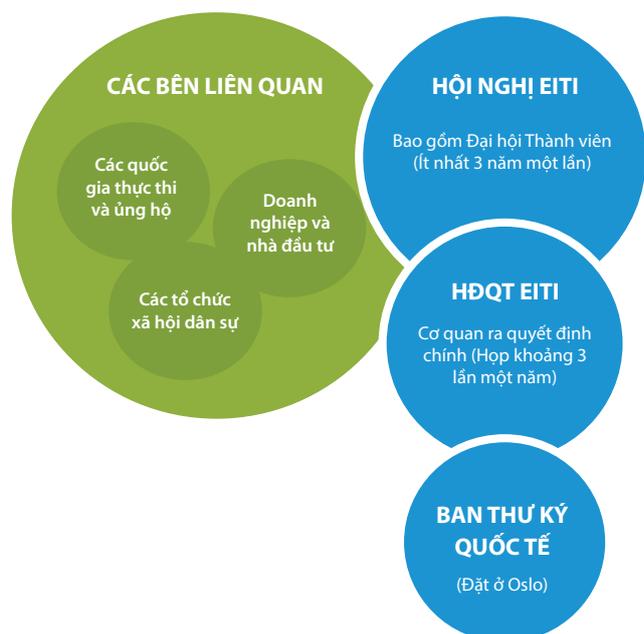
EITI tổ chức hội nghị toàn cầu ít nhất là ba năm một lần nhằm tạo diễn đàn quốc tế cho các bên liên quan của EITI đẩy mạnh mục tiêu của EITI. Song song với các hội nghị này, Đại hội thành viên với sự tham gia của ba nhóm chính – nhóm các quốc gia (thực thi và hỗ trợ), nhóm các công ty (bao gồm cả các công ty đầu tư), và nhóm các tổ chức xã hội dân sự - diễn ra với ba nhóm đại diện có quyền bỏ phiếu cân bằng như nhau. Nhiệm vụ chính của Đại hội thành viên là chỉ định HĐQT EITI. Các nhóm đại diện khác thống nhất trong nội bộ về tư cách thành viên trong Hiệp hội và đề cử đại diện vào HĐQT EITI.

Giữa các kỳ Hội nghị và Đại hội Thành viên, Hội đồng Quản trị EITI giám sát các hoạt động của EITI thông qua các cuộc họp định kỳ của Hội đồng, họp ủy ban và các thông tư Hội đồng. Hội đồng Quản trị EITI có 21 thành viên, với đại diện từ các nhóm khác nhau.

Ban Thư ký Quốc tế EITI chịu trách nhiệm về các hoạt động hàng ngày của Hiệp hội EITI. Các quốc gia thực thi EITI nhận được khá nhiều hỗ trợ kỹ thuật. Phần lớn các hỗ trợ này được cung cấp bởi Ngân hàng Thế giới. Có rất nhiều nhà cung cấp hỗ trợ kỹ thuật khác cho các tiến trình EITI.

Phần này bao gồm các tài liệu chính liên quan đến việc quản trị EITI ở cấp quốc tế:

- Điều lệ Hiệp hội
- Chính sách Công khai, được thông qua vào năm 2013, mô tả bản thân EITI cần minh bạch như thế nào.
- Hướng dẫn Hội viên EITI có tại [www.eiti.org/about/governance](http://www.eiti.org/about/governance)
- Bộ Quy tắc Ứng xử EITI



# 7 Điều lệ Hiệp hội

## ĐIỀU 1 TÊN

---

- 1) Tên của hiệp hội là “Hiệp hội Sáng kiến Minh bạch trong ngành công nghiệp khai thác” (sau đây được gọi là “Hiệp hội EITI”).

## ĐIỀU 2 BỐI CẢNH VÀ MỤC TIÊU

---

- 1) Hiệp hội EITI là sáng kiến quốc tế đa bên với sự tham gia của các đại diện từ các chính phủ và các cơ quan chính phủ; các doanh nghiệp khai thác dầu, khí và khoáng sản; các công ty quản lý tài sản và các quỹ hưu trí (sau đây được gọi là các “Tổ chức đầu tư”) và các nhóm xã hội dân sự địa phương cùng với các tổ chức phi chính phủ quốc tế.
- 2) Mục tiêu của Hiệp hội EITI là đưa các Nguyên tắc EITI và các Yêu cầu EITI thành bộ tiêu chuẩn được chấp nhận trên toàn cầu về minh bạch trong khai thác dầu, khí và khoáng sản, ghi nhận rằng việc tăng cường minh bạch các nguồn thu từ tài nguyên thiên nhiên có thể làm giảm tham nhũng, và các nguồn thu từ ngành công nghiệp khai thác có thể thay đổi các nền kinh tế, giảm nghèo, và nâng cao chất lượng cuộc sống cho toàn bộ người dân ở các nước giàu tài nguyên.

## ĐIỀU 3 PHÁP NHÂN, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ HỮU HẠN

---

- 1) Hiệp hội EITI là hiệp hội phi lợi nhuận được thành lập dựa theo luật pháp Na Uy (“forening”).
- 2) Các Thành viên trong Hiệp hội EITI sẽ không chịu trách nhiệm, cá nhân hay tập thể, về bất cứ khoản nợ, trách nhiệm pháp lý hay nghĩa vụ nào của Hiệp hội EITI.

## ĐIỀU 4 CƠ CẤU TỔ CHỨC

---

- 1) Các đơn vị thường trực của Hiệp hội EITI bao gồm:
  - i) Đại hội Thành viên EITI, được tổ chức đồng thời với Hội nghị EITI;
  - ii) Hội đồng Quản trị EITI điều hành bởi Chủ tịch EITI;
  - iii) Ban Thư ký EITI điều hành bởi Tổng Thư ký;
- 2) Hội đồng Quản trị EITI có thể thành lập các ủy ban theo quy định của Điều 14;
- 3) Việc tổ chức Hiệp hội EITI diễn ra minh bạch.

## ĐIỀU 5 TƯ CÁCH HỘI VIÊN VÀ NHÓM HỘI VIÊN

---

- 1) Thành viên của Hiệp hội EITI là cá nhân đại diện cho quốc gia (nghĩa là nhà nước), doanh nghiệp, tổ chức hoặc pháp nhân được chỉ định bởi Nhóm hội viên như nêu trong Điều 5, khoản 2 và 3.
- 2) Các Hội viên được phân thành ba Nhóm hội viên gồm:
  - i) Nhóm các Quốc gia, gồm có:
    - a) Các Quốc gia Thực thi, được Hội đồng Quản trị EITI phân loại thành Quốc gia Ứng viên hoặc Quốc gia Tuân thủ; và
    - b) Các Quốc gia hỗ trợ, nghĩa là quốc gia độc lập hoặc liên minh các quốc gia, có hỗ trợ cho mục tiêu của Hiệp hội EITI.

## Điều lệ Hiệp hội

- ii) Nhóm các Doanh nghiệp, gồm có:
    - a) Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác có cam kết hỗ trợ mục tiêu của Hiệp hội EITI và các hiệp hội đại diện cho các doanh nghiệp này; và
    - b) Các Tổ chức Đầu tư có cam kết hỗ trợ cho mục tiêu của Hiệp hội EITI.
  - iii) Nhóm các Tổ chức Xã hội Dân sự, bao gồm các tổ chức phi chính phủ, các mạng lưới hành động toàn cầu hoặc các liên minh hỗ trợ cho mục tiêu của Hiệp hội EITI.
- 3) Mỗi Nhóm tự quyết định các nguyên tắc của mình về việc bổ nhiệm các Thành viên của Hiệp hội EITI. Số lượng hội viên sẽ được giới hạn như sau:
- i) Đối với Nhóm các Quốc gia, tối đa một đại diện từ mỗi Quốc gia Thực thi và mỗi Quốc gia Hỗ trợ (hoặc liên minh các quốc gia);
  - ii) Đối với Nhóm các Doanh nghiệp, tối đa một đại diện từ mỗi doanh nghiệp và các hiệp hội đại diện và tối đa năm đại diện từ các Tổ chức Đầu tư
  - iii) Đối với Nhóm các Tổ chức Xã hội Dân sự, tối đa một đại diện từ mỗi tổ chức xã hội dân sự.
- 4) Một Nhóm có thể thay bất cứ thành viên nào của nhóm mình đã được bổ nhiệm vào bất kỳ thời điểm nào. Nhóm đó sẽ thông báo về danh sách thành viên của mình tới Ban Thư ký EITI vào bất kỳ thời điểm nào.
- 5) Hội đồng Quản trị EITI có thể chấm dứt tư cách hội viên của bất cứ thành viên nào của Hiệp hội EITI nếu:
- i) Hội viên đó, hoặc quốc gia hay chủ thể khác mà Hội viên đó đại diện, không tuân thủ các Điều lệ của Hiệp hội; hoặc
  - ii) Hội viên đó, hoặc quốc gia hay chủ thể khác mà Hội viên đó đại diện, thực hiện các công việc của mình theo cách thức được cho là gây thiệt hại hoặc trái với các Nguyên tắc EITI.
- 6) Bất kỳ Hội viên nào cũng có thể khiếu nại về quyết định của Hội đồng Quản trị EITI theo Điều 5 khoản 5 lên Đại hội Thành viên để có quyết định cuối cùng.

### **ĐIỀU 6 HỘI NGHỊ EITI**

---

- 1) Hội nghị EITI sẽ được tổ chức ít nhất ba năm một lần nhằm tạo ra diễn đàn cho các bên liên quan đến EITI, là tất cả các bên có cùng mối quan tâm tới Hiệp hội EITI, đẩy mạnh mục tiêu của Hiệp hội EITI và đưa ra quan điểm của mình về các chính sách và chiến lược của Hiệp hội EITI. Chủ tịch EITI là chủ tọa của Hội nghị. Hội nghị EITI là một chủ thể phi quản trị của Hiệp hội EITI.
- 2) Các Hội viên EITI, Hội đồng Quản trị EITI và Ban Thư ký EITI có quyền tham dự hoặc cử đại diện tham dự Hội nghị EITI. Các bên liên quan khác cũng cần được mời, trong từng trường hợp, khi việc sắp xếp là khả thi theo quyết định của Hội đồng Quản trị EITI.
- 3) Hội đồng Quản trị EITI sẽ thông báo triệu tập Hội nghị EITI trên trang web của EITI và gửi thông báo bằng văn bản tới các Hội viên và các Nhóm trước ít nhất bốn tuần. Văn bản thông báo sẽ bao gồm nội dung chương trình hội nghị.

- 4) Hội nghị EITI nhằm:
  - i) Tạo ra diễn đàn quan trọng và rõ ràng cho tranh luận, vận động chính sách, gây quỹ, và kết nạp các bên liên quan mới của EITI;
  - ii) Đánh giá lại sự phát triển dựa trên báo cáo hoạt động kể từ Đại hội Thành viên thường kỳ lần trước;
  - iii) Đề xuất với Hội đồng Quản trị EITI về các hoạt động của Hiệp hội EITI cho đến Đại hội Thành viên thường kỳ tiếp theo;
  - iv) Vận động và duy trì hoạt động điều phối cấp cao, cam kết chính trị và động lực nhằm đạt được mục tiêu của Hiệp hội EITI; và
  - v) Cung cấp kênh thông tin không chính thức cho các bên liên quan của EITI không có đại diện chính thức trong cơ cấu quản trị của Hiệp hội EITI.
- 5) Những quan điểm về các vấn đề được đề cập trong Điều 7 khoản 4 ở trên có thể được trình bày trong Thông cáo Kết quả không bắt buộc, sẽ được thống nhất tại Hội nghị EITI và được truyền đạt tới Đại hội Thành viên và Hội đồng Quản trị EITI. Hội nghị EITI sẽ nỗ lực hết sức để thông qua các quyết định dựa trên đồng thuận. Khi xem xét ý kiến của các bên liên quan của EITI, Chủ tịch EITI có thể yêu cầu bỏ phiếu. Ngoại trừ Thành viên của Hội đồng Quản trị EITI và Ban Thư ký EITI, mỗi bên liên quan có một phiếu bầu. Các quyết định của Hội nghị EITI được thông qua dựa trên đa số phiếu của các bên có mặt và bỏ phiếu tại Hội nghị.

### **ĐIỀU 7 ĐẠI HỘI THÀNH VIÊN EITI**

---

- 1) Chủ thể quản trị của Hiệp hội EITI là Đại hội Thành viên EITI.
- 2) Đại hội Thành viên EITI bao gồm các Hội viên của Hiệp hội EITI.
- 3) Đại hội thành viên EITI thông thường sẽ được tổ chức ít nhất ba năm một lần cùng kỳ với Hội nghị EITI. Hội đồng Quản trị EITI sẽ thông báo triệu tập Đại hội Thành viên tới các Hội viên bằng văn bản trước ít nhất bốn tuần.
- 4) Hội đồng Quản trị EITI có thể thông báo triệu tập Đại hội Thành viên Bất thường bằng văn bản trước ít nhất ba tuần. Hội đồng Quản trị EITI sẽ đảm bảo Đại hội Thành viên Bất thường sẽ được tổ chức trong vòng bốn tuần kể từ khi Chủ tịch EITI nhận được đề xuất.
- 5) Các Hội viên muốn tham dự Đại hội Thành viên EITI phải gửi thông báo tới Ban Thư ký EITI trước ngày được ấn định trong thông báo triệu tập. Hội viên có thể cử đại diện tham dự Đại hội Thành viên bằng giấy ủy quyền. Giấy ủy quyền có thể bao gồm hướng dẫn cụ thể về biểu quyết và bỏ phiếu.

Ban Thư ký EITI phải nhận được giấy ủy quyền đã được ký đầy đủ trước ngày được ấn định trong thông báo triệu tập.
- 6) Chủ tịch EITI sẽ đóng vai trò chủ tọa trong Đại hội Thành viên EITI.
- 7) Số lượng đại biểu quy định của Đại hội Thành viên tối thiểu phải bằng một nửa số Hội viên, và phải có ít nhất một phần ba số Hội viên của mỗi Nhóm.
- 8) Đại hội Thành viên sẽ nỗ lực hết sức để các quyết định được thông qua dựa trên cơ sở đồng thuận. Trong trường hợp cần bỏ phiếu, các quyết định sẽ được thông qua nếu nhận được ủng hộ của ít nhất hai phần ba tổng số phiếu bầu và phải nhận được ít nhất một phần ba phiếu ủng hộ của các Hội viên đại diện cho mỗi Nhóm. Tổng số phiếu bầu của Hội viên mỗi Nhóm phải bằng nhau và được xác định như sau:
  - i) Mỗi Hội viên của Nhóm các Quốc gia được bỏ một phiếu; và

## Điều lệ Hiệp hội

- ii) Số phiếu bầu cho Hội viên của Nhóm các Doanh nghiệp và Nhóm các Tổ chức Xã hội Dân sự sẽ được xác định bằng cách chia tổng số phiếu bầu của Nhóm các Quốc gia cho số lượng Hội viên tương ứng của Nhóm Doanh nghiệp và Nhóm Xã hội Dân sự.
- iii) Chủ tịch EITI sẽ công bố số phiếu bầu cho mỗi Hội viên từ các Nhóm khác nhau trước khi bỏ phiếu.

### **ĐIỀU 8 CÁC CHỨC NĂNG CỦA ĐẠI HỘI THÀNH VIÊN EITI**

---

- 1) Đại hội thành viên EITI sẽ:
  - i) Phê chuẩn báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính và kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị EITI.
  - ii) Bầu ra Thành viên, và Thành viên Dự khuyết, của Hội đồng Quản trị EITI, dựa trên đề cử từ các Nhóm.
  - iii) Bầu ra Chủ tịch EITI, dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị EITI; và
  - iv) Xem xét các vấn đề khác theo đề nghị của Hội viên. Những đề nghị này cần được kịp thời đệ trình bằng văn bản lên Chủ tịch EITI để đưa vào chương trình làm việc của Đại hội Thành viên gửi kèm thông báo triệu tập.

### **ĐIỀU 9 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ EITI**

---

- 1) Cơ quan điều hành của Hiệp hội EITI là Hội đồng Quản trị EITI, được bầu bởi Đại hội Thành viên và hoạt động theo sự hướng dẫn của Đại hội Thành viên.
- 2) Để phản ánh tính chất đa bên của Hiệp hội EITI, Hội đồng Quản trị EITI sẽ gồm 21 Thành viên Hội đồng Quản trị EITI (“Thành viên Hội đồng Quản trị”) và được cơ cấu như sau:
  - i) 1 Chủ tịch;
  - ii) 9 Thành viên Hội đồng Quản trị là Hội viên Hiệp hội EITI từ Nhóm các Quốc gia, trong đó tối đa 3 Thành viên Hội đồng Quản trị là đại diện cho các Quốc gia Hỗ trợ và số còn lại đại diện cho các Quốc gia Thực thi. Trong trường hợp có thể, các Quốc gia Thực thi cần được đại diện bởi ít nhất 3 Quốc gia Tuân thủ.
  - iii) 6 Thành viên Hội đồng Quản trị là Hội viên Hiệp hội EITI từ Nhóm các Doanh nghiệp, trong đó tối đa 1 thành viên đại diện cho các Tổ chức Đầu tư.
  - iv) 5 Thành viên Hội đồng Quản trị là Hội viên Hiệp hội EITI từ Nhóm các Tổ chức Xã hội Dân sự.
- 3) Tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị hoàn thành nhiệm kỳ của mình sau khi bế mạc Đại hội Thành viên tiếp theo sau lần họ được đề cử có thể được tái đề cử tại Đại hội Thành viên đó nếu đủ điều kiện.
- 4) Các Nhóm có thể đề cử và Đại hội Thành viên EITI có thể bầu một Thành viên Hội đồng Quản trị dự khuyết (“Thành viên Dự khuyết”) cho mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị mà nhóm đã đề cử. Thành viên Dự khuyết có thể thay mặt cho một Thành viên Hội đồng Quản trị. Nếu không có Thành viên Dự khuyết, Nhóm liên quan sẽ phải đề cử một Thành viên Hội đồng Quản trị mới và một Thành viên Dự khuyết.
- 5) Nếu một Thành viên Hội đồng Quản trị vắng mặt trong một cuộc họp Hội đồng Quản trị, thì Thành viên Dự khuyết có thể tham dự, tham gia thảo luận, bỏ phiếu và nhìn chung thực hiện tất cả các chức năng khác của Thành viên Hội đồng Quản trị đó trong cuộc họp Hội đồng Quản trị.

Nếu một Thành viên Hội đồng Quản trị vắng mặt trong ba cuộc họp Hội đồng Quản trị liên tiếp, Hội đồng Quản trị có thể, sau khi tham vấn nhóm của thành viên đó, yêu cầu nhóm đó thay Thành viên Hội đồng Quản trị đó.

## Điều lệ Hiệp hội

- 6) Trong trường hợp còn khuyết một vị trí trong Hội đồng Quản trị EITI vào giữa hai Đại hội Thành viên, vị trí này sẽ được trao cho Thành viên Dự khuyết của Thành viên Hội đồng Quản trị đã thôi giữ chức vụ, đồng thời Nhóm thành viên liên quan sẽ đề cử một Thành viên Dự khuyết mới để Hội đồng Quản trị bầu chọn. Hoặc Nhóm thành viên liên quan có thể đề cử một Thành viên Hội đồng Quản trị mới để Hội đồng Quản trị bầu chọn.
- 7) Hiệp hội EITI sẽ mua bảo hiểm trách nhiệm pháp lý cho các Thành viên Hội đồng Quản trị. Các điều khoản và điều kiện cần được Hội đồng Quản trị thông qua.
- 8) Hội đồng Quản trị EITI có thể quyết định một Thành viên Hội đồng Quản trị đại diện cho một quốc gia thực thi bị đình chỉ trong nhiệm kỳ của mình vẫn có thể duy trì tư cách Thành viên Hội đồng Quản trị, nhưng hạn chế tham gia các hoạt động của Hội đồng Quản trị trong suốt thời gian bị đình chỉ. Nếu thời gian đình chỉ có hiệu lực hơn một năm, Hội đồng Quản trị có thể quyết định chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng Quản trị của người đó.

### ĐIỀU 10 QUAN SÁT VIÊN EITI

---

- 1) Đại diện từ các tổ chức quốc tế liên quan, như Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các bên liên quan khác, cần được Hội đồng Quản trị EITI mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị và Đại hội Thành viên như những quan sát viên, khi có thể sắp xếp được. Họ không có quyền bỏ phiếu, nhưng có thể được mời nêu ra quan điểm của họ về những vấn đề cụ thể. Hội đồng Quản trị có thể quyết định một số vấn đề nhất định cần được thảo luận mà không có mặt các quan sát viên.

### ĐIỀU 11 CHỦ TỊCH EITI

---

- 1) Chủ tịch EITI sẽ được bầu chọn trong Đại hội Thành viên EITI thường kỳ. Trước mỗi Đại hội, Hội đồng Quản trị EITI sẽ tiến cử một ứng viên vào chức vụ Chủ tịch EITI cho nhiệm kỳ sau Đại hội Thành viên đó. Nhiệm kỳ của Chủ tịch EITI có thể được gia hạn một lần.
- 2) Chủ tịch EITI sẽ:
  - i) Thực hiện vai trò chủ tọa trong Đại hội Thành viên EITI;
  - ii) Thực hiện vai trò chủ tọa khi họp Hội đồng Quản trị;
  - iii) Trình bày báo cáo của Hội đồng Quản trị EITI trong Hội nghị EITI và Đại hội Thành viên;
  - iv) Đại diện cho Hội đồng Quản trị EITI trong các vấn đề đối ngoại;
  - v) Cùng với Ban Thư ký EITI theo sát hậu thực hiện các quyết định của Hội đồng Quản trị EITI; và
  - vi) Cố gắng nuôi dưỡng các mối quan hệ hợp tác giữa các bên liên quan EITI.
- 3) Nếu Chủ tịch EITI không thể điều khiển một cuộc họp Hội đồng Quản trị nào đó, các Thành viên Hội đồng Quản trị có mặt có thể chỉ định một Thành viên Hội đồng Quản trị khác làm chủ tọa cho cuộc họp đó.

## **ĐIỀU 12 CHỨC NĂNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ EITI**

---

- 1) Hội đồng Quản trị EITI sẽ luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của Hiệp hội EITI. Hội đồng Quản trị sẽ thực thi các quyền điều hành Hiệp hội EITI dựa trên các quyết định từ Đại hội Thành viên EITI, bao gồm những chức năng chính sau:
  - i) Xem xét các vấn đề về chính sách chung và cụ thể có ảnh hưởng đến Hiệp hội EITI;
  - ii) Thông qua các kế hoạch làm việc và ngân sách của Hiệp hội EITI;
  - iii) Thông qua các sắp xếp cho Hội nghị EITI và Đại hội Thành viên EITI;
  - iv) Trình bày (bởi Chủ tịch EITI) báo cáo hoạt động và kế hoạch hành động tại Hội nghị EITI và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội Thành viên EITI;
  - v) Trình bày (bởi Chủ tịch EITI) báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán hàng năm cho các kỳ kế toán kể từ Đại hội Thành viên thường kỳ gần nhất;
  - vi) Phối hợp công tác với Tổng thư ký EITI;
  - vii) Thông qua Chủ tịch EITI, giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban Thư ký EITI;
  - viii) Đảm bảo tính chất đa bên của Hiệp hội EITI được duy trì và phản ánh đầy đủ trong Hiệp hội EITI ở mọi cấp, bao gồm cả trong các Ủy ban;
  - ix) Thiết lập các thủ tục cho quy trình thẩm định, bao gồm cơ chế khiếu nại, giải quyết bất đồng, việc đưa một quốc gia ra khỏi danh sách và thủ tục kháng nghị;
  - x) Áp dụng các thủ tục và quy định chi tiết hơn cho việc quản lý và vận hành của Hiệp hội EITI, bao gồm các nội dung của kế hoạch làm việc của quốc gia và kế hoạch làm việc của doanh nghiệp, quá trình thẩm định, quản lý các quỹ, thanh toán cho các dự án, hàng hóa và dịch vụ, kiểm toán và báo cáo và phê duyệt các dự án;
  - xi) Giới thiệu một ứng cử viên vào vị trí Chủ tịch EITI trước mỗi Đại hội Thành viên thường kỳ; và
  - xii) Thông qua bộ quy tắc ứng xử.

## **ĐIỀU 13 CÁC ỦY BAN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ EITI**

---

- 1) Hội đồng quản trị EITI có thể thành lập các ủy ban để xúc tiến các vấn đề cụ thể. Mỗi ủy ban cần có ít nhất hai Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Dự khuyết, và cơ cấu của ủy ban cần phản ánh tính chất đa phương của Hiệp hội EITI một cách hợp lý. Điều khoản hoạt động của mỗi ủy ban này cần được ghi lại trong Sổ Biên bản.

## **ĐIỀU 14 HOẠT ĐỘNG VÀ NGHI THỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ EITI**

---

- 1) Hội đồng Quản trị EITI cần họp ít nhất hai lần một năm. Trong những trường hợp bắt buộc, cuộc họp Hội đồng Quản trị EITI có thể được tổ chức thông qua phương thức hội thảo trực tuyến. Ít nhất mỗi năm sẽ có một lần họp gặp mặt trực tiếp.
- 2) Cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tổ chức thông qua thông báo bằng văn bản của Chủ tịch EITI trước tối thiểu 14 ngày. Cuộc họp chỉ được diễn ra trong thời gian sớm hơn nếu tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị cùng đồng thuận bằng văn bản.

## Điều lệ Hiệp hội

- Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ nỗ lực hết sức để thông qua các nghị quyết dựa trên cơ sở đồng thuận. Xem xét quan điểm từ các thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch EITI có thể quyết định yêu cầu bỏ phiếu. Mọi Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền bỏ một phiếu. Việc bỏ phiếu có thể thực hiện thông qua giấy ủy quyền.
- Không nghị quyết nào có thể được thông qua trừ khi tại thời điểm thông qua nghị quyết có đủ số lượng thành viên yêu cầu. Số lượng thành viên yêu cầu được tạo bởi ít nhất hai phần ba Thành viên Hội đồng Quản trị, với ít nhất hai Thành viên Hội đồng Quản trị đến từ Nhóm các Quốc gia (một Quốc gia Thực thi và một Quốc gia Hỗ trợ), một Thành viên Hội đồng Quản trị từ Nhóm các Tổ chức Xã hội Dân sự và một Thành viên Hội đồng Quản trị từ Nhóm các Doanh nghiệp.
- Trong trường hợp phải bỏ phiếu, các nghị quyết được thông qua bằng nguyên tắc đa số cần phải có 13 phiếu ủng hộ, và phải có sự ủng hộ của ít nhất một phần ba số phiếu từ các Thành viên Hội đồng Quản trị từ mỗi Nhóm, bao gồm một phần ba từ tiểu nhóm quốc gia thực thi EITI.
- Một Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ không bỏ phiếu cho bất kỳ vấn đề hay thỏa thuận nào được xuất phát từ lợi ích trực tiếp hay cá nhân của họ, hoặc nếu có các trường hợp đặc biệt khác có khả năng làm ảnh hưởng đến sự vô tư của họ. Khi nhận thức được về những lợi ích như vậy, Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ thông báo về những lợi ích đó cho Hội đồng Quản trị càng sớm càng tốt và điều này sẽ được ghi lại trong các biên bản Hội đồng. Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ không được tính vào số lượng thành viên yêu cầu có mặt khi thông qua nghị quyết về một vấn đề mà Thành viên Hội đồng Quản trị đó không giữ quyền bầu. Điều này sẽ không ngăn cản Thành viên Dự khuyết của Thành viên Hội đồng Quản trị đó tham gia bầu về vấn đề này.
- Hội đồng Quản trị EITI có thể xây dựng các thủ tục cho các quá trình ra quyết định bên ngoài cuộc họp Hội đồng Quản trị. Bất kỳ quyết định nào đưa ra ngoài các cuộc họp Hội đồng Quản trị theo các thủ tục đó cần được ghi lại trong Biên bản họp Hội đồng Quản trị sau khi quyết định được đưa ra.
- Hiệp hội EITI có thể được ủy nhiệm quyết định các vấn đề bên ngoài bằng việc ký tên chung bởi tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị EITI có thể bầu một mình Chủ tịch, hoặc hai hay vài Thành viên Hội đồng Quản trị mang quyền đại diện ký, bất cứ hai thành viên nào trong đó cũng có thể cùng ký.

### **ĐIỀU 15 BAN THƯ KÝ EITI**

---

- Ban thư ký EITI (“Ban Thư ký”) bao gồm Tổng thư ký và các nhân viên khác. Thành viên của Ban Thư ký có thể được ký hợp đồng trực tiếp hoặc do Hội viên EITI chuyển sang làm.
- Ban Thư ký chịu trách nhiệm vận hành hoạt động hàng ngày của Hiệp hội EITI dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị EITI thông qua Chủ tịch Hội đồng.
- Ban Thư ký sẽ luôn cập nhật danh sách đăng ký Hội viên EITI.
- Ban Thư ký sẽ lưu lại những bộ Điều lệ Hiệp hội và mọi sửa đổi.
- Ban Thư ký sẽ lưu giữ Biên bản của tất cả các cuộc họp Hội đồng Quản trị EITI, Đại hội Thành viên và Hội nghị EITI trong một cuốn Sổ Biên bản. Tất cả các Biên bản này sẽ được công bố trên trang web của EITI. Các biên bản đó sẽ ghi lại tên của người tham gia, các nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp và, khi thích hợp, cả lý do thông qua các nghị quyết đó.

## ĐIỀU 16 TỔNG THƯ KÝ EITI

---

- 1) Ban Thư ký sẽ được điều hành bởi một Tổng thư ký làm việc toàn thời gian là người chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động hàng ngày của Hiệp hội EITI, bao gồm lựa chọn nhân viên, giám sát sự phát triển của Hiệp hội EITI và hỗ trợ cho Hội đồng Quản trị EITI. Tổng thư ký EITI sẽ báo cáo lên Hội đồng Quản trị thông qua Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm cho các hoạt động của Ban Thư ký.
- 2) Tổng thư ký, hoặc người được ủy quyền từ Ban Thư ký, sẽ thực hiện vai trò Thư ký trong tất cả các cuộc họp Hội đồng Quản trị EITI, Đại hội Thành viên EITI và Hội nghị EITI.

## ĐIỀU 17 TÀI TRỢ

---

- 1) Hiệp hội EITI là hiệp hội phi lợi nhuận. Các nguồn tài trợ của Hiệp hội bao gồm các đóng góp từ các Hội viên EITI và tài trợ từ các nhà tài trợ song phương và đa phương, các định chế tài chính quốc tế và các cơ quan, tổ chức chủ thể khác.
- 2) Hiệp hội EITI cũng có thể hoạt động thông qua đóng góp tự nguyện bằng hiện vật.

## ĐIỀU 18 TÀI KHOẢN, QUẢN LÝ QUỸ, THANH TOÁN

---

- 1) Hiệp hội EITI có một tài khoản ngân hàng riêng tự đứng tên, "Tài khoản Quản lý Quốc tế EITI" (EITI International Management Account). Tài khoản Quản lý Quốc tế EITI có thể được sử dụng cho mọi hoạt động nằm trong các mục tiêu của Hiệp hội EITI và kế hoạch làm việc đã được Hội đồng Quản trị EITI thông qua bởi HĐQT EITI. Nguồn quỹ có thể được sử dụng cho các chi phí hành chính và quản trị, các hoạt động tại các quốc gia cụ thể hoặc các hoạt động đa quốc gia.
- 2) Hội đồng Quản trị EITI sẽ chỉ định một đơn vị kiểm toán độc lập bên ngoài để thực hiện kiểm toán hàng năm Tài khoản Quản lý Quốc tế EITI, và gửi báo cáo kiểm toán bằng văn bản tới Hội đồng Quản trị EITI.

Hội đồng Quản trị EITI sẽ xây dựng các thủ tục báo cáo và kiểm toán đối với Tài khoản Quản lý Quốc tế EITI, và sẽ đưa vào các quy định và thủ tục vận hành bổ sung của Hiệp hội EITI.

## ĐIỀU 19 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

---

- 1) Những Điều lệ Hiệp hội này có thể được sửa đổi, bổ sung tại Đại hội Thành viên theo quy định tại Điều 7 sau khi được sự chấp thuận bởi ít nhất hai phần ba số Hội viên tham dự.

Đề xuất sửa đổi phải được gửi bằng văn bản tới tất cả Hội viên EITI bốn tuần trước khi đưa ra quyết định.

## ĐIỀU 20 ĐÁNH GIÁ LẠI

---

- 1) Hội đồng Quản trị EITI cần thực hiện đánh giá lại các vấn đề quản trị của Hiệp hội EITI trong vòng hai năm kể từ khi thành lập Hiệp hội.

## **ĐIỀU 21 RÚT KHỎI HIỆP HỘI VÀ GIẢI THỂ**

---

- 1) Mọi Hội viên có thể rút khỏi Hiệp hội EITI vào bất cứ thời điểm nào. Việc rút lui này sẽ có hiệu lực khi Tổng thư ký EITI nhận được thông báo bằng văn bản về vấn đề này.
- 2) Đại hội Thành viên EITI có thể giải thể Hiệp hội EITI theo các khoản mục của Điều 8. Đề xuất giải thể phải được gửi bằng văn bản tới tất cả các Hội viên EITI bốn tuần trước khi đưa ra quyết định chính thức.
- 3) Trong trường hợp giải thể, các tài sản của Hiệp hội EITI sẽ được sử dụng cho các mục tiêu tương tự như các mục tiêu của Hiệp hội EITI và theo như được Hội đồng Quản trị EITI quyết định với phê duyệt của Đại hội Thành viên EITI.

## **ĐIỀU 22 HIỆU LỰC THI HÀNH**

---

- 1) Những Điều lệ Hiệp hội này sẽ chính thức có hiệu lực kể từ khi Hiệp hội EITI được thành lập.

### **PHỤ LỤC A Các Nguyên tắc EITI**

Theo phần 1 trong ấn phẩm này.

### **PHỤ LỤC B Sử dụng tên và logo của EITI**

Tên và logo của EITI là tài sản của EITI. Trên nguyên tắc chung, việc sử dụng tên EITI, tức là EITI hoặc Sáng kiến minh bạch trong ngành công nghiệp khai thác, các sản phẩm phụ hoặc các bản dịch, và logo hoặc các phiên bản địa phương, được khuyến khích và cho phép trong khuôn khổ những giới hạn được ghi rõ tại trang web <http://www.eiti.org/about/logopolicy>.

## 8 Chính sách Công khai của EITI

1. **Các tài liệu của EITI luôn được công khai, trừ các trường hợp dưới đây.**

2. Các tài liệu gửi đến EITI về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến vận hành và/hoặc kinh doanh, vì **lý do cạnh tranh** phải giữ bí mật để đảm bảo lợi ích của những cá nhân liên quan, được miễn truy cập.

Ví dụ, một bí mật kinh doanh thường sẽ được miễn truy cập nếu việc tiết lộ có khả năng gây ảnh hưởng đến vị thế cạnh tranh của doanh nghiệp có liên quan.

3. Các tài liệu tiết lộ thông tin nhận được từ một **bên thứ ba được miễn truy cập nếu việc tiết lộ có thể gây ảnh hưởng đến các lợi ích chính đáng của bên thứ ba đó.**

Ví dụ, sẽ không cấp quyền truy cập tài liệu nếu sự an toàn cá nhân của bên thứ ba và/hoặc gia đình người đó và/hoặc bất kỳ người nào có liên hệ chặt chẽ với bên thứ ba có thể bị đe dọa. Ngoài ra, việc bảo vệ sự riêng tư cá nhân cũng sẽ được xem như lợi ích chính đáng và do đó được miễn truy cập.

4. **Những tài liệu làm việc nội bộ** của EITI được miễn truy cập.

Ví dụ, các tài liệu từ Ban Thư ký Quốc tế gửi tới Hội đồng Quản trị EITI và các ủy ban thường được xem là tài liệu nội bộ và do đó được miễn truy cập. Việc miễn trừ này được áp dụng nếu Ban Thư ký Quốc tế, trong quá trình chuẩn bị một vấn đề cho Hội đồng Quản trị EITI, đã soạn thảo hoặc ủy thác thực hiện một phân tích hoặc một báo cáo hoặc các tài liệu tương tự từ nguồn bên ngoài. Ngược lại, các biên bản họp cuối cùng của Hội đồng Quản trị EITI cũng như các ủy ban và các nhóm làm việc không phải là tài liệu nội bộ. E-mail giữa các nhân sự EITI thường được coi là tài liệu làm việc nội bộ.

5. Thông tin **cá nhân** liên quan đến nhân viên của EITI được miễn truy cập.

Ví dụ, các tài liệu đánh giá liên quan đến tuyển dụng và sa thải, và/hoặc các tài liệu liên quan đến việc đánh giá kết quả làm việc của nhân viên và/hoặc các thông tin cá nhân như sức khỏe nhân viên được miễn truy cập. Mặt khác, tất cả các hợp đồng, tiền lương, phúc lợi và hạch toán chi phí được công bố công khai.

## 9 Hướng dẫn hội viên EITI

Báo cáo của Nhóm Tư vấn Quốc tế, được thông qua tại Hội nghị Oslo vào tháng Mười năm 2006, khuyến nghị rằng “mỗi nhóm thành viên cần đồng thuận về cách thức họ muốn được đại diện trong Hội đồng Quản trị được đề xuất. Việc này đòi hỏi mỗi nhóm cần có cân nhắc trước về cách thức họ xác định những bên có đủ điều kiện (i) được chọn làm đại diện; và (ii) được tham gia vào quá trình lựa chọn”.

Các nhóm được xác định cụ thể trong Điều lệ Hiệp hội EITI, trong đó quy định quy mô thành viên của nhóm trong hiệp hội và số ghế trong Hội đồng Quản trị EITI. Một số nhóm được chia nhỏ hơn một cách không chính thức.

Các hướng dẫn cập nhật về các nhóm và các nhóm nhỏ có tại trang web của EITI tại [www.eiti.org/about/governance](http://www.eiti.org/about/governance).

# 10 Bộ quy tắc ứng xử của Hiệp hội EITI

## 1. Phạm vi

Tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị EITI, các thành viên dự khuyết, các Thành viên của Hiệp hội EITI, nhân viên ban thư ký (trong nước và quốc tế), và các thành viên của các Hội đồng các bên liên quan (dưới đây gọi là các “Viên chức EITI”) cần tuân theo Bộ Quy tắc Ứng xử này.

## 2. Hành vi cá nhân, liêm chính và giá trị

Các Viên chức EITI sẽ theo dõi các tiêu chuẩn cao nhất về liêm chính, hành vi đạo đức và sẽ hành xử trung thực và đúng mực. Ứng xử cá nhân và nghề nghiệp của các Viên chức EITI, mọi lúc, cần mang sự tôn trọng và tin tưởng vào danh vị Viên chức của mình ở một hiệp hội thúc đẩy một bộ tiêu chuẩn quốc tế về minh bạch, trách nhiệm giải trình và cần đóng góp vào việc quản trị tốt EITI. Các Viên chức EITI cần nỗ lực làm gương, đại diện cho các lợi ích và sứ mệnh của EITI trong thiện chí, với sự trung thực, liêm chính, thận trọng và năng lực hợp lý theo cách thức bảo vệ và cải thiện niềm tin của công chúng vào liêm chính của họ và liêm chính của EITI, và đảm bảo rằng quan hệ của mình với EITI luôn tốt đẹp.

## 3. Tuân thủ

Các Viên chức EITI sẽ thực hiện các nhiệm vụ của mình với EITI trong sự tuân thủ luật pháp và quy định của quốc gia cùng các quy định, lợi ích và mục tiêu của EITI.

## 4. Tôn trọng người khác

Các Viên chức EITI sẽ tôn trọng giá trị, các nhu cầu liên quan tới EITI và cuộc sống riêng của những người khác, thực hiện đúng thẩm quyền, đưa ra đánh giá đúng đắn trong ứng xử với đồng nghiệp, thành viên của các chủ thể EITI khác, nhân viên, công chúng nói chung và bất kỳ ai họ tiếp xúc trong suốt quá trình thực hiện các nhiệm vụ của mình với EITI.

## 5. Chuyên nghiệp

Các Viên chức EITI cần thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách chuyên nghiệp, đúng hạn và cần nỗ lực hết sức để thường xuyên tham gia vào các hoạt động phát triển chuyên môn.

## 6. Kỳ thị

Các Viên chức EITI sẽ không tham gia vào bất kỳ hành vi mang tính kỳ thị hoặc quấy rối nhằm vào bất kỳ ai họ tiếp xúc trong suốt quá trình thực hiện các nhiệm vụ của mình với EITI.

## 7. Bảo mật

Các Viên chức EITI sẽ không sử dụng bất kỳ thông tin nào được cung cấp ở vai trò là Viên chức EITI và không được công bố công khai theo bất kỳ cách thức nào vượt quáขอบ phạm vi của mình. Các Viên chức EITI tiếp tục bị ràng buộc với trách nhiệm này trong vòng hai năm sau khi hết nhiệm vụ.

## 8. Sử dụng nguồn lực và tài sản của EITI

Các Viên chức EITI sẽ tôn trọng nguyên tắc “giá trị của đồng tiền” và có trách nhiệm trong việc sử dụng các khoản tài trợ cho EITI. Không Viên chức EITI nào sử dụng tài sản và nguồn lực của EITI sai mục đích và sẽ không cho phép bất cứ người nào không có thẩm quyền thích hợp được có hoặc sử dụng các tài sản ấy. Các Viên chức EITI sẽ chỉ tính theo thực tế các chi phí di chuyển, vận hành hay các chi phí khác liên quan tới việc thực hiện nhiệm vụ. Các Viên chức EITI sẽ cung cấp hàng hóa và dịch vụ tốt tới EITI như một nhà cung cấp chỉ sau khi công bố đầy đủ và có được sự phê chuẩn của Hội đồng Quản trị EITI hoặc Hội đồng các bên liên quan của EITI.

## 9. Mâu thuẫn lợi ích và lạm dụng chức vụ

Các Viên chức EITI sẽ luôn luôn hành xử vì lợi ích của EITI và không vì lợi ích cá nhân hay làm giàu. Các Viên chức EITI sẽ tránh các xung đột về lợi ích riêng tư. Dưới mục đích của bộ quy tắc này, một mâu thuẫn lợi ích là một hoàn cảnh hay tình huống trong đó các lợi ích của các Viên chức EITI ảnh hưởng hoặc có thể ảnh hưởng tới việc thực hiện các nhiệm vụ của họ ở EITI một cách khác quan và vô tư. Về điểm này, các lợi ích riêng tư bao gồm bất kỳ thuận lợi nào cho bản thân, gia đình hoặc những mối quen biết. Các Viên chức EITI khi rơi vào hoàn cảnh đó phải tìm cách thoát ra và báo cho Hội đồng Quản trị EITI hoặc Hội đồng các bên liên quan biết. Đối với các Thành viên Hội đồng Quản trị EITI áp dụng các quy định tại Điều 5.6 của Điều lệ Hiệp hội EITI. Cụ thể hơn, các Viên chức EITI sẽ theo các hướng dẫn sau:

- Tránh đặt lợi ích cá nhân hoặc của bất kỳ một bên thứ ba nào lên trên lợi ích của EITI; trong khi một số hoạt động nhất định liên quan tới EITI có thể mang lại lợi ích cá nhân hoặc bên thứ ba, lợi ích đó là không thực chất so với lợi ích chính của EITI và các mục đích của mình. Bất kỳ phương thức thanh toán theo ngày, được trả hay được nhận đều cần phải dựa trên những chi phí thực hợp lý và thực hành quốc tế tốt.<sup>10</sup>
- Kiểm chế không đi quá giới hạn của những quyền lực có được. Các Viên chức EITI sẽ không lạm dụng chức vụ ở EITI bằng việc sử dụng không đúng đắn Hiệp hội EITI hay nhân viên EITI, các dịch vụ, thiết bị, nguồn lực, hay tài sản vì lợi ích hay vui thú cá nhân hoặc của bên thứ ba; các Viên chức EITI sẽ không giới thiệu với các bên thứ ba thẩm quyền của mình với tư cách là một Viên chức EITI đi quá những gì mình thực sự nắm giữ.
- Không tham gia vào bất cứ hoạt động cá nhân bên ngoài nào có thể, trực tiếp hay gián tiếp, ảnh hưởng tiêu cực về mặt vật chất tới EITI.

---

10. Khi xác lập các chi phí thực hợp lý và thực hành quốc tế tốt, bên liên quan có thể muốn tham vấn các thực hành của Ban Thư ký Quốc tế. Khi Ban Thư ký cung cấp mức thanh toán theo ngày (mà không áp dụng cho nhân viên), họ thường theo mức thanh toán theo ngày ở nước ngoài của Bộ Quốc vụ Hoa Kỳ ([http://aoprals.state.gov/content.asp?content\\_id=184&menu\\_id=81](http://aoprals.state.gov/content.asp?content_id=184&menu_id=81)). Khi xác lập các mức thanh toán theo ngày, cũng cần tuân thủ luật pháp và các quy định quốc gia.

## 10. Quà tặng, các chuyến đi và giải trí

Các Viên chức EITI sẽ không được gợi ý hoặc nhận quà tặng, tiền thưởng, các chuyến đi miễn phí, tiền thù lao, các tài sản cá nhân hoặc bất cứ hạng mục gì có giá trị từ bất cứ cá nhân hoặc cơ quan nào có ý định hoặc được hiểu là có ý định nhằm đạt được được sự đối xử đặc biệt một cách trực tiếp hoặc gián tiếp để tôn trọng các vấn đề liên quan đến EITI.

Bất cứ việc biếu hay nhận quà, các chuyến đi miễn phí hoặc các khoản chi trả vượt quá 100 Đô la Mỹ một cách gián tiếp hoặc trực tiếp có liên quan đến việc thực hiện các trách nhiệm của EITI cần được báo cáo lên Hội đồng EITI và nhóm các bên liên quan EITI tương ứng (thông qua các ban thư ký EITI quốc gia và quốc tế). Bất cứ việc biếu hoặc nhận quà nào được xem là quá mức cần được từ chối. Trong trường hợp có sự nghi ngờ về giá trị của quà tặng, Ban Thư ký EITI hoặc nhóm các bên liên quan cần được tham vấn. Trong trường hợp việc từ chối là không thích hợp vì lý do làm cản trở nhà tài trợ, món quà cần được giao lại cho Ban thư ký EITI hoặc nhóm các bên liên quan.

## 11. Thực thi

Hội đồng EITI, các nhóm đa bên EITI tương ứng, các ban thư ký quốc tế và quốc gia chịu trách nhiệm giúp các Viên chức EITI hiểu rõ về các Quy tắc Ứng xử và để đưa ra tư vấn và, nếu cần thiết, các khóa tập huấn về diễn giải và thực thi. Các bên, bao gồm các nhóm các bên liên quan EITI, chịu trách nhiệm giúp các Viên chức EITI hiểu rõ về Quy tắc Ứng xử hàng năm xác nhận rằng các Viên chức EITI đã hiểu rõ về Quy tắc Ứng xử và Báo cáo về việc thực hiện các quy tắc lên Hội đồng thông qua Ban Thư ký EITI quốc tế.

## 12. Báo cáo

Nếu có các lo ngại liên quan đến việc diễn giải, thực thi hoặc khả năng vi phạm với các Quy tắc ứng xử, các Viên chức EITI có thể nêu các vấn đề này ra bộ trực tiếp tại EITI. Hội đồng Quản trị EITI sẽ xem xét tình hình và cân nhắc xem có cần thực hiện hành động gì để đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc của EITI, Bộ tiêu chuẩn EITI và các Điều khoản của Hiệp hội hay không. Trong trường hợp cảm thấy không thoải mái trong việc trực tiếp nêu lên các vấn đề với Cơ quan EITI, các Viên chức EITI có thể đưa vấn đề của họ qua cơ chế Ủy ban quản trị và Chủ tịch.





